

There are hundreds of great music groups in the mainstream music culture of the United States. Among them, an Irish band formed in the early 1980s has been very popular in the United States and all over the world. They are U2. Some of us, Vietnamese young men and women who were born in 60's and 70's, might know and love some hits of this British group. Let's find out some reasons that contribute to their popularity and international stardom.

First of all, they create good music.

Their music runs the gamut from slow beautiful love songs such as "One", "With or Without You" and "Tomorrow" to strong beat, quick ballads such as "New Year's Day", "Pride (In The Name of Love)", "Like a Song" and recently hit song titled "Staring At The Sun". Every song is a distinctive and special piece of music that can attract the listeners' attention and admiration immediately. Their music constantly sounds "modern". In the single disc titled "The Fly", "The distorted guitar and dark sound was an entirely new U2. 'The Fly' was not only a song, but an entirely new personal Bono was taking on." (Andreas) Recently, their new album "Pop" is considered to be "smart, self-aware stuff, acknowledging pop's shallowness while panning for nuggets of truth." (Time) Their music is a mixture of sad, high voice of Bono, the singer and distorted, high-octane guitar licks and sounds of "The Edge" Evans together with the beautiful bass of Adam Clayton and drumbeats of Larry.

Moreover they write clever poignant lyrics for their songs. Almost all of the songs are written by the whole group. Their lyrics describe a sad scene as in the song called "A Sort of Coming Home": And you know it's time to go through the sleet and driving snow across the fields of mourning to a light that's in the distance... Or sometimes the lyrics express their philosophy such as a part in the song titled "Like a Song": Angry words won't stop the fight. Two wrongs won't make it right. A new heart is what I need... The lyrics linger in the listeners' mind even though the song is over on the radio. The songs with lingering

lyrics are "Who's Gonna Ride Your Wild Horses?", "Mysterious Ways", "Drowning Man" and many more.

Last but not least, the building block of U2's popularity and stardom is that the group includes capable musicians with their own talents. They all contribute their skills to the making of what is called U2. Bono is an irreplaceable singer with a precious and special voice. His voice is one of a kind. Once we hear his singing, we get hooked. "The Edge" Evans is a guitarist whose style is emulated by thousands of young guitarists in the United States. Adams Clayton is an excellent bassist who can accompany the cutting-edge guitar sounds of "The Edge" Evans. The bass lines

in the song "New Year's Day" is very interesting and haunting. Try and listen to this song again to hear those wonderful bass notes. Larry is a competent drummer. His drumbeats are perfect accompaniment with Clayton's bass notes.

U2 is an energetic and healthy music group. They deserve to be one of the favorite bands in the United States and all over the world. They also deserve to be introduced to Vietnamese students who love to find the beauty of music. The beauty of their music is created in many hit songs that resulted from their hard work and creativity in the past two decades.

Still they continue to be an inspiring music group for the next decade.

The Sand Man

If you are interesting in rock music, please email me at the-sand-man@Poboxes.com

WORDS CITED

Andreas. "The history of U2" Absolute U2 Popmart Affiliate Stockholm.

<http://home3.swipnet.se/>

~w-37591/history.htm (April 4, 1998)

"The Best Of 1997 and The Worst Of 1997."

Time – December 29,1997: 145V

nguyên nhân chính đã đưa đến khủng hoảng kinh tế ở Á Châu và sự thay đổi cấu trúc chính trị ở Indonesia

Khủng hoảng kinh tế Á Châu gần đây đã mang lại nhiều sự tranh luận trong giới chính trị nói riêng và cũng là những thắc mắc chung của tất cả chúng ta. Yếu tố nào đã đẩy những nước đã từng mang danh “Những Con Rồng Châu Á” xuống thành những nạn nhân cho cuộc khủng hoảng kinh tế trầm trọng không những gây ảnh hưởng cho vùng Á Châu mà còn lan rộng ra thế giới?

Sự kiện thay đổi chính trị ở Indonesia trong tháng 5 vừa qua phải chăng cũng có những yếu tố tương tự như cuộc khủng hoảng kinh tế.

Vấn đề này đã được bàn cãi và nghiên cứu. Có 2 câu hỏi mà các học giả chính trị đang cố gắng giải đáp. Lý do nào đã làm một số nước Á Châu trở thành những con Rồng và nguyên nhân nào đã đẩy những nước này đi đến tình trạng khủng hoảng kinh tế và đặc biệt là sự thay đổi ở Indonesia.

Để có được 1 câu trả lời tương đối đúng đắn trước hoàn cảnh không mấy gì lạc quan ở Á Châu, chúng ta hãy cùng sơ lược cơ cấu tổ chức chính trị hành chính cũng như hoàn cảnh lịch sử mà các nước Á Châu đã và đang trải qua.

Như chúng ta đã biết, phần lớn các nước Á Châu đều chịu sự ảnh hưởng của chủ nghĩa thực dân mà Nhật đã áp dụng cho họ trong một thời gian dài. Do vậy, cơ cấu chính trị hành chính của một số nước Á Châu đã hầu như là sản phẩm của thực dân Nhật. Nhưng tại sao Nhật lại bành trướng thế lực của mình ở các nước láng giềng? Nói một cách chính trị thì lý do đã đưa Nhật đi đến hành động xâm lược là áp lực của 2 đế quốc Anh và Mỹ. Phải chăng Nhật dùng phương cách “tấn công để phòng thủ”? Hay có lẽ Nhật đã lo ngại chính họ cũng sẽ bị cai trị dưới chủ nghĩa đế quốc nếu như họ không phản ứng trước. Thật đúng như vậy. Chính vì những yếu tố này đã đẩy Nhật đi đến chỗ bành trướng thế lực. Tuy đầu hàng vô điều kiện trong Đệ Nhị Thế Chiến, Nhật vẫn gây ảnh hưởng cho các nước đã từng bị Nhật cai trị bằng chính cơ cấu chính quyền quân phiệt.

Nam Hàn là một thí dụ điển hình cho cấu trúc chính trị của Nhật và cũng như hiện tại đang phải đương đầu với sự khủng hoảng kinh tế. Chính Nam Hàn và các con Rồng Châu Á khác đã phát triển kinh tế bằng cơ cấu chính phủ mà Nhật đã thành lập trong thời kỳ thực dân. Phải chăng văn hóa Đông Phương “dân phục tùng vua” cũng một phần nào giúp cho các chính phủ quân phiệt thành công trong việc phát triển kinh tế. Tuy nhiên, giai đoạn “làm Rồng” đã qua và hiện nay khủng hoảng kinh tế đang hoành hành các nhà lãnh đạo Á Châu và sự việc thắng cử của Kim Dae Jung—một lãnh tụ của phe đối lập với chính phủ Nam Hàn và sự từ chức của Suharto ở Indonesia đã làm chúng ta phải suy nghĩ. Sự độc tài của một chế độ quân phiệt không thể nào tồn tại lâu trong thị trường kinh tế tư bản tự do. Thay vào đó, Châu Á cần những chính sách tự do dân chủ trong cả kinh tế lẫn chính trị để từ đó tiếp tục phát triển theo tốc độ của các nước Tây Phương. Do đó, chúng ta có thể tin rằng sự độc tài và độc đoán của một chế độ sẽ phải được thay thế bằng chính tự do và dân chủ.

Tạ Đức Trí

ĐỌC SKILLFUL MEANS của Tarthang Tulku qua bản dịch của Phạm Công Thiện

Đã lâu lắm, chừng như đã hơn một năm nay, tôi không còn thú đi dạo, mua sách nữa. Một phần vì công việc làm và học quá bận, không còn nhiều thời giờ như trước, một phần vì giữa rừng sách bạt ngàn hôm nay, kiếm được những cuốn sách vừa ý, nhất là trong các tiệm sách Việt Nam thì quả thật khó. Do đó, cái thú đọc sách tuy vẫn còn, nhưng có chăng, chỉ đọc vài tạp chí văn chương đặt mua dài hạn hay những loại sách chuyên môn.

Gần đây, một người bạn hỏi rằng có đọc “Phương Tiện Thiện Xảo” chưa.

— Chưa đọc, mà hay không, của ai?

— Rồi, mai sẽ cho mượn đọc, của Tarthang Tulku, qua sự dịch thuật của Phạm Công Thiện.

— À, tưởng ai, Phạm Công Thiện. Đọc ông ta chỉ có tẩu hỏa nhập ma. Có đọc Thủ “Ngày Sinh Của Rắn” của ông chưa?

— Không, Phạm Công Thiện chỉ dịch thôi. Nhưng bảo đảm hay.

Cơ duyên đưa đẩy, tôi được đọc Skillful Means, qua bản dịch Việt Ngữ Phương Tiện Thiện Xảo của Phạm Công Thiện. Và tôi đồng ý với người bạn. Sách hay.

Phương Tiện Thiện Xảo là tổng hợp những bài giảng của Tarthang Tulku, gồm có ba phần: Trục thức về đời sống, Sự biến đổi chuyển hóa, và Sự san sẻ với kẻ khác. Trong mỗi tiêu đề này có những bài giảng, rất gần gũi với lối sống, lối suy nghĩ và văn hóa Á đông chúng ta, vì tác giả cũng là một người Á đông. Quyển sách gợi ý, chỉ dẫn chúng ta những phương thức thực tiễn, từ cách tạo nên những thoải mái trong nội tâm trước cuộc sống đầy phức tạp hôm nay, đến những lối đơn giản nhưng rất hữu hiệu trong việc đối đầu với

những khó khăn từ thể chất đến tinh thần. Xa hơn, ông giúp chúng ta tìm thấy sức mạnh tiềm tàng của chính mình để tự tin hơn, vững chãi hơn trong những công việc hằng ngày ở một xã hội khoa học hôm nay, và sự chung sức hợp tác để thành công trong một môi trường tranh đua để thắng của hiện tại.

Có thể chúng ta đã nghe những điều này, ở đâu đó, nơi nhà trường, hay ở những hoạt động trong xã hội. Cũng có thể chúng ta đã nghe nhắc tới nơi sở làm, hay trên tivi. Nhưng thực tế hơn, gần gũi hơn, ông đến với chúng ta bằng kinh nghiệm bản thân, bằng những chất lọc trong đời sống của chính mình. Thành ra, những điều ông nói, ông gợi cảm, rất dung dị, như lời một người bạn quý, một người thầy tận tâm. Chính sự gần gũi ấy giúp người đọc thấy được mình rõ hơn, để tạo cho mình một cuộc sống thanh nhàn nhưng tràn đầy ý nghĩa.

Theo ông, “dù ta có thành công ở đời đi nữa, chính sự cách xa bản thể thực thụ của mình đã khiến cho mình đánh mất cơ sở nội lực vững chắc khả dĩ an trú dựng lập đời sống mình. Điều này đưa đến những cảm giác bất an; và cuộc đời có thể bắt đầu trở nên rỗng rỗng, vô vị, mất hết ý nghĩa.” Vậy ta phải tạo cho bằng được sự thoải mái trong nội tâm, để xóa đi những bất an trong cuộc sống. Nhưng là thế nào để có được sự thoải mái này?

Qua từng trang sách, ông ngồi xuống bên cạnh chúng ta, san sẻ với chúng ta, truyền đạt cho ta những Phương tiện thiện xảo của cuộc đời.

Cuộc sống là một chuỗi dài, và liên tục của những sự tranh đua. Ai bền chí, ai dẻo dai sẽ đi được đường trường, sẽ dễ đạt đến thành công. Ai buông xuôi với cuộc đời, dĩ nhiên cuộc đời cũng buông xuôi một cách sòng phẳng với người đó. Tuy nhiên, cạnh tranh là để tiến bộ chứ không phải nhất định phải có kẻ thắng, người thua. Theo ông, cạnh tranh không có nghĩa là chống lại người khác. “Lúc sự cạnh tranh trở thành sự giao chiến thì nó làm mất hết thế lực để truyền hứng cảm nhiệt tình, và trở thành một hình thức cưỡng ép, bức bách, khả dĩ tạo ra sự bất hòa trong tâm thức và những cảm giác của mình, làm lung lạc sự bình hành tự nhiên trong đời sống của chúng ta.” Và vì thế, ông đã dẫn giải cho chúng ta tường tận sự hổ tương, chứ không phải đối nghịch, trong cạnh tranh. “Khi chúng ta đều làm việc chung với nhau, thay vì cạnh tranh bằng những phương cách vô dụng và hẹp hòi thì những khả năng để nâng đỡ hỗ trợ và sự ưu ái thực sự trở thành vô hạn.”

Ông chia sẻ với người đọc về những vấn đề tuy đơn giản nhưng ta rất khó tìm thấy trong cộng đồng Việt Nam chúng ta nói riêng và trong cả thế giới hôm nay nói

Bạn có bao giờ thấy một con ngựa chán nản không? Bạn có bao giờ thấy một con chim buồn rầu không? Một lý do vì sao chim và ngựa không buồn rầu và chán nản là vì chúng không bao giờ cố gắng phô trương trước mặt mấy con chim khác hoặc mấy con ngựa khác. – Dale Carnegie

chung. Đó là những phương thức để sử dụng tài nguyên nhân lực của chúng ta, những sự giao thông truyền đạt và sự chung sức hợp tác để đi đến thành công.

Thực ra chúng ta đã từng nghe rất nhiều về những vấn đề này. Những vấn đề đơn giản nhưng khó thực hiện bởi lòng người phức tạp của hôm nay. Nhưng, những lời ông chia sẻ rất bình dị, chân thật. Chính cái chân chất đó đã tạo nên sự cảm thông, và theo ông, ai cũng có thể làm được.

Cuốn sách gói ghém những điều tâm huyết mà ông chia sẻ với mọi người được Phạm Công Thiện chuyển ngữ tương đối thành công, tuy còn đôi chỗ người dịch bám quá sát vào từng chữ một trong bản tiếng anh, thành ra có câu còn dài thượt, và có nhiều từ hơi khó hiểu, nhất là cho những bạn trẻ sống xa Việt Nam tương đối lâu. Nếu bạn cảm thấy thoải mái khi sử dụng anh ngữ thì nên đọc bản tiếng anh Skillful Means.

Tôi đồng ý với dịch giả Phạm Công Thiện, đây là một tác phẩm “rất thực tiễn, linh động, đầy đủ phẩm chất nhẹ nhàng, đầy đủ khả tính để chuyển hóa toàn diện đời sống hiện nay của chúng ta trên đất Mỹ.” Một quyển sách rất đáng để đọc.

Ở những dòng mở đầu của trong lời giới thiệu, Phạm Công Thiện đã viết:

“Hiện nay, tên tuổi của Tarthang Tulku đứng hàng đầu trong bảng liệt kê tên tuổi những vị thầy danh tiếng ở thế giới. Cách đây vài chục năm, Tarthang Tulku đã âm thầm xuất hiện ở California, không một đồng xu dính túi, và chẳng biết nói tiếng Mỹ, thế mà chỉ trong vòng 10 năm thời mà Tarthang đã thành tựu sự nghiệp văn hóa vượt xa hơn cả những gì mà tất cả những bậc thầy Trung Hoa, Nhật Bản và Đại Hàn đã kiến lập tại đất Mỹ trong vòng 100 năm qua.”

Sự thành công của ông trong sự nghiệp văn hóa bảo đảm cho sự khả tín của những điều ông chia sẻ với chúng ta. Mời bạn đi vào những trang sách của ông để tìm cho được Phương Tiện Thiện Xảo cho chính mình.

Lê Tạo

Biệt trần

*Cứ hoài mong trở về quê cũ
Chẳng trách mình nay cảnh âm u,
Thì người ơi ta đành gian dối!
Chẳng yêu người mãi đến thiên thu.*

*Ta biết người vì ta đau khổ,
Ta biết ta buông lời bịp lố,
Thì người ơi, người hờn một khoảnh!
Mai sẽ về đời chẳng còn cô.*

*Chỉ còn ta vai quần phiến muộn,
Ai bỏ ai đi lúc thềm thuổng.
Giờ nhìn lại thấy mình khờ dại,
Phố ngã trắng nghiêng thấu tình cuồng.*

*Ta còn đây giữa đường gian khổ
Dốc nỗi sầu mộng vỡ tim khô,
Thì người ơi, van người đừng khóc!
Lỡ biệt trần, xin hẹn cô mơi!*

Văn Thôn

Đau...

*Anh đi giữa mùa Xuân
Mưa thấm đẫm vạt cỏ
Đâu rồi bóng hình em,
Đi bên anh một thuở*

*Những kỷ niệm êm đẹp,
Giờ đây đã nhạt nhòa.
Những tháng ngày yêu dấu,
Giờ đây đã lùi xa...*

*Chỉ còn trong ký ức,
Một nỗi niềm đắng cay.
Chỉ còn trong trái tim,
Một nỗi đau dằng dấy...*

*Mưa buồn như lệ đổ
Nhưng mưa đến rồi qua...
Còn nỗi đau tình ái,
Chẳng bao giờ lùi xa!*

Hoài Vũ



một chuyến tốc hành

Dường như ai đó đã viết: “Đời người là những chuyến đi nối tiếp nhau.” Phải thế chăng? Có những chuyến đi rất dài nhưng không lưu nhiều kỷ niệm. Có những chuyến tuy ngắn ngủi nhưng lại khó quên. Quả thật thế. Dù đã hơn hai tháng trôi qua, những cảm xúc náo nức hân hoan hôm nào vẫn chợt ùa về khiến băng khuôn. Tự dung muốn ghi lại đôi dòng chia sẻ cùng ai đồng sở thích...

Thứ Bảy, ngày 28 tháng 3 năm 1998

Choàng tỉnh dậy lúc trời vừa mờ sáng. Cảm thấy khoẻ khoắn sau giấc ngủ tuy ngắn, nhưng ngon giấc. Còn quá sớm. Có lẽ nổi nồn nao đón chờ chuyến du ngoạn đã đánh thức tôi dậy trước khi đồng hồ kịp reo. Nằm dài vừa nghe nhạc vừa ngắm cảnh mặt trời mọc cũng là một điều thú vị. Thời gian trôi qua thật nhanh. Thoắt cái đã đến giờ khởi hành. Sửa soạn, kiểm soát giấy tờ, hành lý lần chót trước khi rời khỏi nhà. Trời hơi se lạnh. Vài làn gió thoáng qua làm lay động những chùm lá còn ướt đẫm sương đêm. Phố phường im lặng lạ. Mọi người như còn chìm sâu trong giấc ngủ say. Thỉnh thoảng, vài chiếc xe phóng nhanh trên đường vắng, làm khuấy động bầu không khí yên tĩnh của một sáng cuối tuần. Bãi đậu xe của khu thương xá gần nhà (địa điểm tập trung) vắng ngắt. Mới có dăm chiếc xe đậu rải rác đó đây. Lác đác vài người bộ hành đi dọc lề đường khẽ liếc nhìn. Có lẽ họ ngạc nhiên vì thấy nhiều người tụ họp khi thương xá còn đóng cửa im ỉm, mà lại còn lũ khữ hành lý, máy ảnh, máy quay phim nữa chứ. Đứng lặng yên ngắm nhìn cảnh mọi người cười nói tíu tít và lắng nghe những cảm giác khó tả đang xao động trong lòng. Có lẽ lần đầu tiên tham gia chuyến du ngoạn theo đoàn nên náo nức thế chăng??

Bóng xe bus vừa xuất hiện, mọi người không cần ai nhắc, tự động kiểm soát hành lý, cầm sẵn vé trên tay rồi xếp hàng chờ đợi. Xe vừa dừng, Lily (người hướng dẫn đoàn) nhanh nhẹn bước xuống và liến thoắng tự giới thiệu bằng tiếng... Quảng Đông. Ủa, sao lạ vậy kia. Hơi bất ngờ vì cứ ngỡ Lily sẽ nói bằng cả hai thứ tiếng Anh và Hoa. Tự thâm trách mình quá sơ sót không hỏi kỹ lúc đặt mua vé. Âu cũng là một bài học đáng nhớ. Dù sao cũng đã lỡ rồi. Đành cười trừ khi bắt gặp tia nhìn dò hỏi xen lẫn vẻ ngạc nhiên của hai người bạn đi chung. Cũng may, Lily đã vui vẻ lập lại những lời giải thích bằng tiếng Anh khi tôi yêu cầu. Hóa ra chỉ có ba người chúng tôi lạc loài trong đám con cháu của... “Thiên Triều” trong chuyến du ngoạn này đó.

Xe từ từ rời bánh. Chuyến du ngoạn thật sự bắt đầu. Những tia nắng mặt trời lung linh nhẩy múa như muốn hòa theo nhịp tim tôi đang rộn rã reo vui. Hình như mọi người cũng đồng cảm xúc, ai nấy đều lộ vẻ hân hoan ở nét mặt, tiếng cười nói ròn rã. Trời còn sớm. Xa lộ QEW vắng ngắt. Xe cứ bon bon tiến thẳng hướng thác Niagara. Sau một lúc náo nhiệt, không khí trong xe dần trở nên yên tĩnh. Chỉ còn tiếng trò chuyện khe khẽ, hay những nhịp thở đều đều của một số hành khách đang

ngủ gà ngủ gật. Tôi lơ đãng nhìn qua cửa sổ, ngắm phong cảnh bên ngoài. Những dãy nhà vùn vụt lướt qua, nhường chỗ cho các cánh đồng cỏ nối tiếp nhau. Xa xa, vài ống khói nhà máy đang cuộn cuộn phun khói. Dăm căn nhà kho thuộc các nông trại hai bên đường còn đóng cửa kín mít, không một bóng người. Lác đác vài chú bò đang thong thả ăn cỏ. Những chú chim se sẻ đang tí tách chuyên càn đuổi bắt nhau, tạo nên nét chấm phá cho bức tranh thiên nhiên thêm sinh động. Hôm nay, trời đẹp lạ. Thật là một điều may mắn vô cùng. Mới tuần trước, thành phố bị cơn bão ghé thăm, tuyết đổ mù khắp nơi, tràn ngập đường xá, trời lạnh cắt da. Cứ ngỡ chuyến du ngoạn sẽ phải bãi bỏ nếu thời tiết tiếp tục như thế mãi. Nào ngờ, sáng nay trời lại nắng ấm và đẹp tuyệt vời. Đến thác Niagara lúc 10 giờ 15 sáng. Xe tạm dừng để hành khách chụp hình bên thác hay đi lại cho giãn gân cốt. Chờ mọi người mua hàng hóa miễn thuế ở Duty Free Shop xong, xe rẽ vào xa lộ 420, qua cầu Rainbow ghé trạm kiểm soát tại biên giới. Thủ tục giấy tờ cũng nhanh chóng. May nhờ xe không bị xét, nên nhiều người đã mang... lậu được một số trái cây qua biên giới. Xe chuyển sang liên lộ (interstate) 190, rồi liên lộ 290 trước khi rẽ vào liên lộ 90 hướng đông (New York State Thruway). Phong cảnh thay đổi liên liên. Thoạt đầu là vẻ đẹp hùng vĩ của thác Niagara, với làn nước cuộn cuộn chảy rồi ào ào trút từ vùng thác hình móng ngựa (Horseshoe Falls) xuống những tảng đá bên dưới chân thác nổi bọt trắng xóa.

Khi cái dáng cao vút của tháp Skylon vừa khuất bóng, tôi tự nhủ mình đã thật sự rời xa biên giới Canada rồi đó. Dòng sông Niagara vùng hạ lưu vẫn hiền hòa chảy, tỏa ánh xanh biếc phản chiếu nắng sáng lấp lánh. Sau đó, phong cảnh tẻ nhạt dần. Những cánh đồng cỏ nối tiếp nhau đã không còn quyến rũ tía nhìn du khách được nữa. Lily liền cho chúng tôi xem phim vui để giải trí. Xe tiếp tục lái dọc theo liên lộ 90. Đang mãi mê theo dõi nội dung cuốn phim, bỗng giật mình khi cảm thấy xe giảm dần tốc độ. Thì ra, xe đã rẽ vào đường 138 tại exit 41 để ghé Finger Lakes Outlet Center by Horizon (thuộc thành phố Waterloo, tiểu bang New York) cho chúng tôi nghỉ ngơi, ăn trưa khoảng một tiếng. Nhìn

lại đồng hồ thì đã gần 1 giờ trưa rồi. Thảo nào bao tử cứ nhảy theo nhịp Rock N' Roll này giờ. Khu thương xá này khá rộng lớn với hơn trăm cửa tiệm, bày bán đủ các loại hàng hóa, từ giấy dép, quần áo đến vật dụng gia đình, sách vở, văn phòng phẩm đến các loại đồ thể thao, giải trí; từ các món đồ chơi đủ loại cho trẻ em đến mỹ phẩm, đồ trang sức phụ nữ, thời thi đủ kiểu, đủ mọi giá tiền, từ bình dân đến đắt giá. Nói tóm lại là có rất nhiều điều thú vị để la cà mua sắm. Nhưng, thú thật, với ba chúng tôi lúc này thì khu bán thức ăn (Food Court) mới thật quyến rũ. Dù vẫn chỉ có các món ăn quen thuộc của Arbys, Villa Pizza, Subway và Burger King, nhưng lúc này món nào cũng thật hấp dẫn. Sau bữa trưa, chúng tôi còn nhiều thì giờ để tản bộ nhìn ngắm, mua sắm vài món làm kỷ niệm. Đến 1 giờ 45, xe tiếp tục khởi hành. Suốt đoạn đường theo liên lộ 81 dài dằng dặc, đa số hành khách đều ngủ gà ngủ gật. Riêng tôi thì mãi mê xem phim vui nên quên cả đường xa. Xe tiếp tục đi ngang qua thành phố Binghamton, Scanton. Sau đó, chuyển sang đường 380 và liên lộ 80 theo hướng thành phố Newark thuộc tiểu bang New Jersey. Chà, chỉ mới ngày đầu mà chúng tôi đã có dịp đi qua ba tỉnh bang và tiểu bang rồi đó. Ngày nhé, Ontario của Canada nè, New York và New Jersey của Mỹ nữa nè. Đó là chưa kể đến biết bao nhiêu thành phố mà chúng tôi đã băng ngang qua. Chẳng hiểu có ai lắm cảm tính toán kiểu ni như tôi chẳng? Vớ vẩn quá, phải không? Trời sụp tối. Cảnh vật bên ngoài chìm khuất trong màn đêm. Đến 7 giờ 30, xe ngừng lại ở một khu thương xá cho chúng tôi dùng bữa. Quanh quẩn thì cũng chỉ vẫn những món fastfood quen thuộc, chẳng có chi đặc biệt. Xe lại tiếp tục lăn bánh lúc 8 giờ 15, nhắm hướng khách sạn Marriott – Airport ở gần phi trường Newark mà tiến. Đến đây thì nhiệm vụ của Lily đã chấm dứt. Người hướng dẫn mới của chúng tôi là Gary, rất nhanh nhẹn và vui tính. Chia tay cùng Lily xong, chúng tôi mang hành lý về phòng. Sau một ngày dài trên xe, bây giờ thật thoải mái khi được nghỉ ngơi trong gian phòng khang trang, trang trí đẹp mắt. Thảm khen công ty du lịch này đã khéo chuẩn bị chu đáo nơi nghỉ ngơi cho hành khách. Một điểm son cho công ty du

lich. Sau khi tắm rửa xong, chúng tôi vừa nằm xem phim vừa rúc rích trò chuyện. Ai cũng có vẻ thích thú với chuyến đi lần này lắm. Mãi nói nên chúng tôi ngủ khá muộn. Thế là đã hết ngày đầu tiên rồi đó. Chẳng biết điều lý thú gì sẽ chào đón chúng tôi vào ngày mai đây nhỉ.

Chủ Nhật, ngày 29 tháng 3 năm 1998

Choàng tỉnh dậy khoảng 5 giờ sáng. Dù chỉ ngủ vài tiếng nhưng vẫn thấy khoẻ và tỉnh táo chi lạ. Có lẽ niềm thích thú đã tiếp thêm sinh lực cho tôi chăng? Sửa soạn, thu xếp hành lý xong xuôi trước khi điện thoại đánh thức kêu vang. Chẳng hiểu có ai ngủ quên sáng nay không nhỉ. Chúng tôi rời khách sạn vào lúc 6 giờ 45 sáng. Trời còn ẩm hơi sương. Theo dự định, sáng nay chúng tôi sẽ viếng thăm một số nơi tại thành phố New York và sẽ nghỉ đêm tại thành phố Atlantic City. Chẳng hiểu có kịp giờ không nhỉ? Từ phi trường, xe rẽ sang đường 280 rồi liên lộ 95 và 495, qua Lincoln Tunnel băng ngang sông Hudson để bắt đầu vào khu Manhattan thuộc tiểu bang New York. Chúng tôi được thong thả nhìn ngắm phong cảnh qua cửa sổ khi xe lái chậm chậm theo đường 42th. Chà, thành phố New York có khác, sáng sớm Chủ Nhật mà xe cộ đã tấp nập qua lại các nẻo đường phố rồi đó. Chả trách ai cũng khiếp vía với nạn kẹt xe ở New York. Vừa nghĩ vẩn vơ, vừa nhìn những thắng cảnh hai bên đường. Thoạt đầu là Jarvis Convention Center, nằm ở góc đường 11th và 42th. Đến đường Broadway thì xe rẽ trái, cho chúng tôi được xem khu Uptown/Harlem. Gary chỉ cho chúng tôi thấy khu Timesquare nổi tiếng, tọa lạc tại 7th và Broadway. Tiếc ghê, giá được dạo quanh khu Timesquare vào ban đêm thì chắc thú vị vô cùng. Tiếp theo là “bùng binh” Columbus (tạm dịch từ chữ Columbus Circle đó mờ) là nơi giáp nhau của đường 8th, Broadway và 59th. Xe vẫn lái dọc theo đường Broadway đến Lincoln Center tại ngã tư đường 68th và Broadway thì chuyển sang đường Central Park West. Tại góc đường 72th, chúng tôi thấy Strawberry Fields bên tay phải.

Kể đến là Museum of Natural History tọa lạc tại góc đường 79th bên tay trái. Sau đó, xe rẽ trái vào đường 112th cho chúng tôi ngắm St. John The Divine và Columbus University tại góc đường 116th và Amsterdam. Biết bao nhiêu cảnh đẹp để chụp hình. Chỉ tiếc thời gian không cho phép nên chúng tôi chỉ có thể chụp hình bằng... mắt mà thôi. Sau khi đi ngang qua Harlem/Apollo Theatre tại góc đường 125th và Frederick Douglas Blvd, xe trở lại 112th và rẽ phải vào đường số 5 cho chúng tôi nhìn ngắm các viện bảo tàng và công viên dọc hai bên đường; như Museo Del Barrio, Museum of the City of NY, Jewish Museum, Guggenheim Museum, Metropolitan Museum of Art, Frick Collection và Central Park Zoo cùng Central Park/ Plaza Hotel. Thật khó diễn tả được cảm xúc khi lần đầu được nhìn ngắm những cảnh đẹp như thế. Gary luôn miệng giải thích về những nơi mà xe chúng tôi đi qua. Chỉ tiếc cả ba chúng tôi đều không hiểu tiếng Quảng nên chỉ nghe được tên những nơi đó bằng tiếng Anh mà thôi. Đến ngã tư đường số 5 và 57, Gary chỉ cho chúng tôi xem Trump Tower tại 721 Fifth Avenue. Đây là tòa nhà thật đồ sộ tọa lạc tại trung tâm thành phố, với những cửa tiệm sang trọng ở suốt 5 tầng lầu G, L, 2, 3 và 4. Ngoài ra, nơi đây cũng là một trong những nơi cư ngụ của những nhân vật nổi tiếng như Donald Trump, Michael Jackson, Sophia Loren, Johnny Carson, Steven Spielberg, Sultan of Brunei, vv... vv... Qua cửa sổ xe, chúng tôi có thể thấy Rockefeller Center (tại đường số 5 và 50), Sheraton NY (tại ngã tư đường số 52 và 7), NY Public Library (ngã tư 42th và 5th), Diamond District hay còn gọi là The Chrysler Building (tại 46th và 6th) với mái nhọn thẳng vút lên cao. Kế tiếp là Empire State Building nằm ở ngã tư đường số 33 và 5. Xe tiếp tục đi đến đường 14 thì quẹo phải, rồi quẹo trái tại đường số 7, và lại quẹo trái vào đường Bleecker. Tại góc La Guardia và Bleecker là Greenwich Village. Sau đó, xe quẹo phải, rồi quẹo trái vào đường Houston, rồi lại quẹo phải để chuyển trở lại đường Broadway tiến về hướng Downtown. Chúng tôi được nhìn

ngắm phố Tàu New York khi xe chậm chậm đi qua. Quả thật, phố Tàu nơi đây lớn và sầm uất hơn phố Tàu ở Toronto rất nhiều. Tiếc là không có dịp để đi dạo loanh quanh, xem tận mắt cảnh thiên hạ mua bán ra sao. Sau đó, xe quẹo tay phải, đi vòng quanh tòa nhà 110 tầng World Trade Center (hay còn được biết đến với cái tên Twin Tower). Cứ ngỡ xe sẽ dừng lại cho chúng tôi xuống xem và chụp hình. Nhưng, ơ hay, sao xe cứ tiếp tục lẩn tránh vậy kia. Như đọc được sự thắc mắc của chúng tôi, Gary vừa cười vừa cho biết là đoàn chúng tôi sẽ trở lại nơi đây sau, đừng có lo. Sau những phút choáng ngợp trước những tòa nhà chọc trời cao vút, những công trình xây cất hùng vĩ, đẹp mắt, tầm

mắt của chúng tôi dịu đi lúc nhìn ngắm phong cảnh dọc bờ sông Hudson khi xe lái dọc theo South Street, rồi ngừng tại Pier 11. Mọi người rảo chân theo Gary đi đến bến phà chờ đến lượt... "vượt sông" sang đảo Tự Do (Liberty Island). Thời gian qua thật nhanh. Mới đó mà đã gần 10 giờ sáng. Chụp vội vài tấm hình với tượng Nữ Thần Tự Do và dòng sông Hudson làm "phông". Năng bắt đầu gay gắt hơn. Trời nóng, nhưng nhờ gió mát đưa hơi nước vào nên cũng dễ chịu. Đông ơi là đông. Biết bao nhiêu là người từ các nơi đổ dồn về đây. Dòng người dường như cứ dậm

chân mãi tại chỗ. Eo ơi, biết bao giờ mới đến phiên mình lên phà nhỉ. Cuối cùng thì cũng đến phiên tôi và hai người bạn đồng hành. Chúng tôi vội lên boong phà phía trên để ngắm cảnh cho rõ hơn. Gió lồng lộng thổi làm rối tung mái tóc. Ban đầu còn ráng lùa tay vào chải sơ cho tóc bớt rối, nhưng gió như muốn đùa, cứ thổi mãi; càng vuốt, tóc lại càng rối hơn. Ghét gió ghê nơi. Phà di chuyển vòng quanh tượng Nữ Thần cho hành khách được nhìn ngắm dung nhan nữ thần từ các hướng khác nhau. Mọi người thi nhau chụp hình lia lịa. Chẳng biết đã dùng hết mấy cuộn phim nữa. Chỉ biết chụp và chụp. Hết cảnh thành phố sau lưng, đến tượng Nữ Thần. Hết xa lại đến gần. Phen này tiệm rửa

hình tha hồ đắt hàng rồi nhé.

Đến Liberty Island lúc 10 giờ 20, mọi người tùy ý đi xem các nơi đến 10 giờ 55 thì tập trung. Như vậy chỉ có 35 phút tổng cộng để đi dạo, chụp hình, ngoạn cảnh và trở lại cồng vào. Eo ơi, sao xem đủ các nơi bây chừ. Nhiều cảnh đẹp để ngắm và chụp hình như vậy, hơn bốn hay năm tiếng còn sợ chưa đủ giờ nữa đó. Cả ba chúng tôi cùng rảo bước, vừa chia xẻ những cảm giác đang tràn ngập trong lòng, vừa đảo mắt nhìn quanh tìm cảnh đẹp để chụp hình. Loanh quanh một lúc cũng đến giờ để lên phà trở về. Lại tốn gần một cuộn

phim khi phà đi ngang tượng Nữ Thần. Chỉ tiếc thời gian không cho phép chúng tôi lên tòa tháp ở bàn tay cầm đuốc của Nữ Thần để ngắm cảnh thành phố New York từ một lần cho biết. Sau khi ăn trưa trong một khu thương xá thuộc khu South Street Seaport, chúng tôi có dịp chụp hình với những chiếc tàu đang buông neo ở gần đó. Nắng trưa gay gắt, nóng kinh khủng, vừa phải rảo bước nhanh để bù vào thời gian la cà chụp hình, nên cả ba chúng tôi vừa nóng, vừa mệt. Khát nước lạ. Đến 1 giờ 15, Gary hướng dẫn cả đoàn đi bộ dọc theo khu Wall Street để ngắm xem phố xá, những tòa building to lớn trong khu nổi tiếng về thị trường chứng khoán. Lại một dịp để xử dụng máy hình liên tục. Sau

hành đứng đỉnh đạo quanh ngắm cảnh, tôi với ba chân bốn cẳng chạy đi tìm nơi để mua phim. Đi hết một vòng lớn mới mua được với giá... cắt cổ. Đoán thử mà xem. \$14 dollar Mỹ cộng thêm thuế cho một cuộn phim đó bạn ạ. Nhưng tôi vẫn phải nhắm mắt mà mua, rồi vội chạy trở về chỗ cũ tìm hai người bạn đi chung. Chúng tôi chụp vội và được một số cảnh thành phố New York từ trên cao thì cũng gần đến giờ ra xe. Ráng vớt vát chụp thêm vài tấm cùng với cảnh 750 building model của Manhattan Spotlight Landmark. Ủa, nhưng mà tại mình còn chưa được xem phim simulated helicopter ride chiếu cảnh các đường trong thành phố New York từ trên trực thăng mà. Một người trong bọn

đó, chúng tôi lên xe để ghé lại xem Twin Tower. Mãi đến lúc gần đến phiên vào thang máy, tôi mới phát giác ra là những cuộn phim mang theo sáng nay đã dùng hết cả rồi. Chung quy cũng chỉ vì ham chụp hình quá. Biết làm sao bây giờ. Thử hỏi vài người đi cùng đoàn, nhưng không ai mang phim dư. Chắc mặt mũi tôi ỉu xiu dữ lắm, nên Gary phải an ủi là đừng lo, ở trên đó chắc chắn có bán phim. Đành chờ xem sao. Theo mọi người vào thang máy. Thang chuyển động rất nhanh, nhưng cũng mất hơn một phút mới đến tầng 107. Trong khi hai người bạn đồng

khẽ la lên. Cả ba chúng tôi nhìn nhau phân vân. Bỏ không xem thì tiếc, mà xem thì e trễ giờ khiến cả đoàn phải chờ. Dị lắm. Nhưng dù sao thì lòng hiếu kỳ vẫn dư sức mạnh để kéo chúng tôi nấn ná ở lại xem phim. Cũng may xuất chiếu vừa bắt đầu. Chúng tôi say mê nhìn ngắm cảnh thành phố. Quả thật là đẹp vô cùng, khó mà tả bằng lời. Đồi lúc, tôi có ảo giác là mình đang thật sự nhìn xuống thành phố từ trên trực thăng. Đền vừa bật sáng, ba người chúng tôi vội rảo chân chạy ra thang máy trở xuống. Chỉ trễ có một phút mà thôi hà. Gặp Gary ở lối ra, anh ta đang

nhớ nhắc tìm kiếm “trễ lạc”. Thì ra còn một số người trễ giờ hơn chúng tôi. Trời nắng chang chang. Nóng lạ, nhất là sau cuộc “chạy đua nước rút” khi này nên cả ba chúng tôi đều khát khô cả cổ. May có xe bán nước giải khát gần đó nên vội ghé vào mua. Chưa bao giờ nước suối lại ngọt ngào đến thế. Ngồi trên xe mát rượi thật thoải mái. Cứ ngỡ xe sẽ khởi hành ngay, nào ngờ mãi đến hơn nửa giờ sau xe mới chuyển bánh được vì phải đợi một nàng mãi vui la cà quá trễ.

Rời thành phố New York vào khoảng 2 giờ 30, xe thẳng trốn qua NJ Turnpike rồi theo Garden State Parkway hướng Nam vào Atlantic City Expressway. Xe cứ đều đều chạy, chỉ thỉnh thoảng phải giảm tốc độ khi qua trạm trả tiền “toll”. Một điều khá phiền phức mà chúng tôi không gặp phải khi di chuyển ở Canada. Đến thành phố Atlantic City khi trời còn sáng. Hơi thất vọng vì nơi đây không có vẻ tráng lệ, huy hoàng của một thành phố bài bạc như tôi vẫn tưởng tượng. Xe đi lòng vòng qua các đường phố, rồi dừng lại trước cửa Trump World’s Fair Casino Hotel lúc 5 giờ 30 chiều. Ồ, tuyệt quá. Ngay phía trước khách sạn là bãi biển. Chỉ muốn chạy ngay ra vọc cát, nhưng phải nén lòng để lo cho xong thủ tục check-in. Sau khi mang hành lý vào phòng, rửa mặt cho tỉnh táo, cả ba chúng tôi rủ nhau đi dạo một vòng dọc bờ biển. Sau đó, đi dọc theo Boardwalk ngắm cảnh và người. Nơi đây quả thật tẻ lạnh nếu đem so sánh với Las Vegas. Nhưng bù lại, bầu không khí nơi đây dễ chịu hơn nhiều, thích hợp cho một kỳ nghỉ cuối tuần. Khách sạn nơi chúng tôi ở thật là rộng lớn. Phía dưới là sòng bài với đủ các loại trò đỏ đen. Có cả một tiệm ăn buffet lịch sự cùng những tiện nghi cần thiết của một khách sạn lớn. Tuy vậy, chúng tôi không có ý định ăn buffet cho bữa tối vì chẳng thấy đói lắm. À thì ra, khách sạn này ở vào đoạn gần giữa của đường Boardwalk. Một đầu là Hilton, Tropicana, rồi đến Trump World’s Fair Casino Hotel, nơi chúng tôi ở. Kế bên là Convention Hall, rồi đến Trump Plaza, Caesars. Xa hơn nữa là Ballys Park Plaza, Sands, Claridge, Wild Wild West, Resorts,

Trump Taj Mahal và Show Boat. Tráng lệ và lớn nhất là Trump Taj Mahal. Ngoài ra, mỗi sòng bài đều có một dáng vẻ riêng biệt. Đối diện với Caesars là Ocean One, thương xá lớn nhất của khu Boardwalk, với ba tầng lầu, hơn 100 tiệm bán đủ các loại, một khu food court rộng lớn và bốn nhà hàng nhìn ra biển. Chúng tôi ghé vào Ocean One đi dạo một vòng, xem các loại hàng hóa, và dùng bữa tối tại đây. Thành thật mà nói, thức ăn đắt nhưng không ngon. Cách phục vụ không được chu đáo. Hơi ngạc nhiên khi thăm so sánh với Las Vegas. Sau đó, chúng tôi ghé vào Caesars, loanh quanh xem thiên hạ sát phạt nhau tại những bàn đánh bài Poker 5 lá, “xì dách” (Black Jack) rồi đến khu cá ngựa Keno. Vui chân, chúng tôi ghé xem khu chơi Roulette, xúc xắc. Rồi sau đó, lạc vào thế giới của slot machine, với những ngọn đèn chớp tắt, những tiếng reo ròn rã vui tai của tiền cắc khi chạm vào nhau. Tìm mãi mới thấy lối ra. Quả là khéo bài trí khiến người lọt vào khó thể rời xa. Mới gần 8 giờ, trời đã sập tối. Ngoài đường Boardwalk vẫn còn người đi, nhưng không đông bằng khi nãy. Chúng tôi vội rảo chân về khách sạn. Lên phòng, nằm dài xem phim. Đồi chân mỗi nhử vì đi bộ suốt cả ngày. Nói chuyện lan man một lúc rồi ngủ thiếp lúc nào không hay. Sòng bài bên dưới vẫn vui nhộn suốt đêm. Chẳng hiểu bao nhiêu người đồng chuyến với tôi đang say mê với trò đỏ đen nơi đó?

Thứ Hai, ngày 30 tháng 3 năm 1998

Thức dậy lúc hơn 4 giờ sáng. Sửa soạn để đi ngắm cảnh mặt trời mọc. Cảm thấy háo hức vì đây là lần đầu được ngắm cảnh mặt trời mọc trên bờ biển Đại Tây Dương. Thăm tự hỏi không biết có đẹp hơn cảnh mặt trời lặn trên bờ biển Thái Bình Dương mà tôi đã từng được ngắm nhìn hay không? Chúng tôi rời khách sạn đi dọc theo bờ biển. Thất vọng khi tầm nhìn bị dãy thương xá Ocean One lừng lững che khuất. Làm sao có thể ngắm cảnh mặt trời mọc bi chù? Giá đồng người thì sẽ đi dọc theo Boardwalk quá lên phía trên để nhìn ngắm. Chỉ tiếc là chỉ có mấy người chúng tôi nên không dám mạo hiểm lang

thang quá xa khi đường phố còn vắng vẻ. Đành quanh quẩn dọc bờ biển. Đùa nghịch cùng sóng và cát một lúc rồi về khách sạn thu xếp hành lý. Chụp vài tấm hình trước khi lên xe. Vậy là lại hết gần một cuốn phim nữa rồi đó. Xe rời thành phố lúc chưa đến 8 giờ sáng. Đường xá còn vắng hoe. Lại đi dọc theo Atlantic City Expressway rồi chuyển sang đường 42, rồi Whitman Bridge để vào Schuylkill Expressway (liên lộ 76) theo hướng Philadelphia. Tại đây, chúng tôi được ngắm cảnh vôi nước phun với những pho tượng chạm trổ ở Logan Circle, City Hall, The Gallery qua cửa sổ xe bus. Sau đó, xe dừng cho chúng tôi xem Independence Hall và ăn sáng ở một thương xá gần đó. Chúng tôi không có nhiều thì giờ là cả các nơi khác trong thành phố Philadelphia vì phải đến Washington DC cho kịp giờ. Xe thẳng theo liên lộ 95 hướng Nam, qua thành phố Baltimore rồi tiến vào trung tâm thành phố Washington DC.

Thật hùng vĩ vô cùng. Tại New York, chúng tôi đã ngợp mắt với những tòa building cao chọc trời và những công trình điêu khắc đồ sộ. Giờ đây, những dinh thự mà chúng tôi đang nhìn ngắm lại càng nguy nga và hùng vĩ. Quả thật báii phục tài xây dựng và sáng tạo tài tình của những vị nghệ nhân. Thêm một điều thật tuyệt vời nữa. Đó là chuyến đi này đúng vào dịp hội hoa anh đào (Cherry Blossom Festival), như tôi dự tính. Chúng tôi đã hoa cả mắt với sắc hồng của muôn vàn đóa hoa anh đào đang nở rộ. Lần đầu được nhìn ngắm cảnh hoa nở đẹp đến như vậy, ai cũng tấm tắc khen luôn miệng, và không ngớt yêu cầu dừng xe để chụp hình. Tuy vậy, xe vẫn tiếp tục lăn bánh theo đúng chương trình dự định.

Thoạt tiên, xe đi một vòng cho chúng tôi được ngắm khu vực mệnh danh “The Mall”, bao bọc phía Bắc và Nam bởi đường Constitution và Independence, phía Đông và Tây bởi đường số 3 và 14. Gary liên tục chỉ cho chúng tôi xem những ngôi dinh thự to lớn. Đầu tiên là Smithsonian Institution Building. Kế đến là S. Dillon Ripley Center, Arts and Industries Building, Hirshhorn Museum, Sculpture Garden. Và còn nhiều nơi khác nữa nhưng tôi chỉ nhớ đại khái một số. Chẳng hạn như: National Museum of The American

Indian, National Gallery of Art, National Museum of American History, United States Holocaust Memorial Museum, Department of Agriculture, Freer Gallery of Art, Haupt Memorial Garden, National Museum of African Art và Arlington Cemetery. Thật sự thất vọng vô cùng khi thấy nơi vốn mệnh danh là Ngũ Giác Đài. Nếu Gary không nói, tôi cứ ngỡ đó là mặt sau của một khu thương xá. Có lẽ tôi đã tưởng tượng nhiều quá chăng?

Sau đó, chúng tôi xuống xe, vào National Air and Space Museum xem triển lãm về các loại máy bay, tên lửa và phi thuyền. Chúng tôi tha hồ nhìn ngắm và chụp hình. Từ chiếc Wright Flyer do ông Wilbur Wright đã lái qua bãi Kitty Hawk ở North Carolina, đến chiếc Spirit of St. Louis của ông Charles Lindbergh. Có cả hỏa tiễn X1 mà ông Chuck Yeager đã lái vượt qua bức tường âm thanh và chiếc X15 được mệnh danh nhanh nhất thế giới. Ngoài ra, còn có Skylab orbital workshop cho du khách vào xem. Rồi đến chiếc máy bay Voyager mà Dick Rutan và Jeana Yeager đã lái không nghỉ bay vòng quanh thế giới. Có cả chiếc US.S. Enterprise model dùng trong bộ phim tập truyền hình nhiều kỳ Star Trek. Chúng tôi còn được xem mảnh đá bốn tỷ năm tuổi do phi thuyền Apollo 17 mang về từ mặt trăng. Và còn nhiều, nhiều nữa. Kể sao cho hết những điều chúng tôi đã thấy ở nơi đây. Sau khi dùng bữa trưa trong cafeteria, chúng tôi đi dạo loanh quanh chụp hình tòa nhà Capitol từ phía tay phải, Smithsonian Institution Building ở phía đối diện và Department of Agriculture cùng Freer Gallery of Art ở phía tay trái. Trời nắng chang chang. Oi bức dễ sợ. Giá mà cứ ngồi mãi trong xe hay nhà có máy lạnh thì thoải mái biết mấy. Thế nhưng nỗi háo hức muốn được nhìn ngắm phong cảnh đã xua tan ý nghĩ lười biếng vừa chớm hiện trong đầu.

Tiếp theo, xe lại dừng ở National Museum of Natural History cho chúng tôi xem các loại xương động vật còn lưu trữ được. Có thể nói nơi đây là viện bảo tàng của các viện bảo tàng với hơn 118 triệu mẫu vật. Ở tầng trệt, ngay lối vào là bộ xương vĩ đại nặng 8 tấn, cao 13 foot của một chú voi Phi Châu khổng lồ. Bên phải là nơi triển lãm các mẫu vật về khủng long. Chái phía

Tây là nơi triển lãm mẫu vật về các loại chim, động vật có vú và loài dưới biển. Đặc biệt, ở tầng hai là nơi triển lãm các loại ngọc và đá quý. Trong đó có viên Logan Sapphire nặng 423 carats, cùng viên Oppenheimer Diamond nặng 253.7 carats là viên kim cương chưa mài dũa lớn nhất. Ngoài ra, còn có O. Orkin Insect Zoo và Discovery Room cũng ở tầng hai. Đây là một nơi thật lý thú để viếng thăm, và cũng là nơi đáng nhớ nhất trong suốt bốn ngày du ngoạn của tôi, vì một chuyện khá bất ngờ đã xảy ra. Đó là tôi chợt nhận ra máy ảnh không còn nằm trong xách tay, và miệng túi thì mở rộng tự bao giờ. Giật mình, vội đi ngược trở lại đường ra xe để tìm. Thật tình, tôi không tiếc nếu lỡ mất máy hình, chỉ lo mất cuộn phim trong đó. Lầm cẩm quá, phải không? Cũng may tìm thấy máy bị đánh rơi trên sàn xe. Chắc tôi đã vô ý khi đứng dậy. Hú vía. Vội quay trở lại viện bảo tàng để xem qua các nơi.

Xe ghé lại đưa chúng tôi đến viếng Washington Monument. Tượng đài hình dáng tựa tựa cây viết chì vút cao đến 600 foot. Trời vẫn nắng chói chang. Chúng tôi bắt đầu thấm mệt, nhưng chưa ai chịu bỏ cuộc. Cứ rảo bước theo Gary qua những đoạn đường dài từ Washington Monument ngang qua Hồ Phản Chiếu (Reflecting Pool) để đến Đài Tưởng Niệm Chiến Binh Tử Trận tại Việt Nam (Vietnam Veterans

Memorial) và Constitution Garden. Trên đường đi, chúng tôi được xem The Korean War Veterans Memorial với những bức tượng đồng kỷ niệm những người đã hy sinh trong chiến tranh Đại Hàn. Bức tường đá đen khắc tên 58,000 ngàn binh sĩ Hoa Kỳ đã tử trận tại chiến trường Việt Nam đã là một trong những nơi được nhiều người viếng thăm nhất. Gần đó là Vietnam Women's Memorial với bức tượng đồng hai người nữ chiến binh đang diu một thương binh, và một người nữ chiến binh khác đang quỳ gối kể bên. Đoạn đường đi bộ tuy khá dài, nhất là trong thời tiết oi ả như vậy, nhưng rất đáng công đi. Thời gian trôi qua thật nhanh. Trên đường quay trở về nơi đậu xe, chúng tôi được ngắm một cảnh đẹp tuyệt vời, khi những tia nắng hanh vàng lấp lánh quanh hình ảnh phản chiếu của "cây viết chì" Washington Monument trên mặt Hồ Phản Chiếu. Nhìn sang phía đối diện, lại bắt gặp một cảnh đẹp khác nữa. Những tia nắng vàng đã tô điểm cho mặt tiền của Lincoln Memorial một vẻ đẹp độc đáo. Ôi, tài tình thay nét cọ của hóa công, và cũng may mắn thay cho chúng tôi khi viếng Washington DC vào đúng lúc, đúng giờ để được thưởng thức. Sau đó, xe chở chúng tôi đến gần tòa Bạch Ốc để chụp hình. Lại một màn rỗng rần kéo nhau lũ lượt qua các lối mòn quanh co để được ngắm tận mắt nơi làm việc và cư ngụ của các vị tổng thống xứ

sở giấu mạnh nhất. Những bước chân đã bắt đầu uể oải dần vì mệt, vì nắng, vì mệt, nhưng chưa có ai chịu bỏ cuộc để ngồi lại trên xe bus cả. Sau đó, chúng tôi được đi viếng Jefferson Memorial và những đóa anh đào mọc ven bờ của Tidal Basin như ao ước. Quả thật tuyệt vời khi lạc giữa vô vàn cây hoa anh đào đang trĩu nặng đóa hoa. Đất trời như rợp một màu hồng phấn. Nằm dài trên thảm cỏ, ngắm nhìn những trận mưa hoa mỗi khi cơn gió thoảng qua. Thú vị vô cùng. Nhất là sau một ngày dài đi bộ dưới trời nắng gắt, bây giờ được nghỉ ngơi dưới bóng mát của hoa. Dõi tầm nhìn ra xa xa, dọc theo những chiếc thuyền nho nhỏ đang bồng bềnh trên dòng nước lấp lánh và thấy lòng thật thoải mái. Hình như những nỗi ưu tư muộn phiền của đời sống đều đã tan biến theo sóng nước đang nhẹ nhàng nhấp nhô. Máy hình lại một phen được trưng dụng để mong giữ được một phần nào những nét đẹp của thiên nhiên làm kỷ niệm. Gió mát, cảnh đẹp khiến chúng tôi không nỡ cất bước. Dừng dằng mãi rồi cũng vẫn phải theo đoàn. Xe lái chậm chậm quanh Capitol Hill cho chúng tôi thỏa thích ngắm cảnh. Trời bắt đầu sụp tối. Phố xá đã lên đèn. Xe đưa chúng tôi vào khu phố Tàu, tọa lạc trên đường G và H khu North West, giữa đường số 6 và 8, rồi dừng lại ở một nhà hàng Tàu. Lần này, chúng tôi có nhiều thì giờ để thưởng thức bữa tối. Món ăn khá ngon, trình bày đẹp mắt, giá cả cũng phải chăng. Bữa ăn kéo dài trong bầu không khí vui vẻ và thoải mái. Chúng tôi vừa ăn vừa nhắc lại cảm nghĩ về những nơi đã viếng thăm suốt mấy ngày nay. Quả thật, thành phố Washington DC đã chiếm nhiều cảm tình của chúng tôi nhất. Nếu có dịp, chắc chắn tôi sẽ ghé lại nơi đây nhiều, nhiều lần nữa để xem những gì mà chuyến đi này còn bỏ sót. Sau bữa tối, đoàn chúng tôi về nghỉ tại khách sạn Hyatt. Đêm cuối cùng nán lại tại Washington DC và đất Mỹ. Chỉ còn ngày mai nữa thôi là đã kết thúc chuyến du ngoạn này rồi. Nhanh quá phải không? Hôm nay là ngày mà chúng tôi đi bộ nhiều nhất, nhưng cũng là một ngày lý thú nhất. Chẳng biết những người bạn đồng hành có cùng ý nghĩ với tôi chăng?

Thứ Ba, ngày 31 tháng 3 năm 1998

Thức dậy, thu xếp hành lý và rời khách sạn lúc hơn 7 giờ sáng. Hôm nay là ngày cuối cùng của chuyến du ngoạn. Chương trình cũng không có gì đặc biệt cho lắm, vì đa số thời gian dành cho việc di chuyển trên đường trở về. Buổi trưa, chúng tôi dừng chân ghé xem The Corning Museum of Glass Corning thuộc thành phố New York. Đây là một nơi khá nổi tiếng (xếp hàng thứ 3) trong tiểu bang New York. Trong viện bảo tàng này, chúng tôi được xem hơn 28,000 mẫu vật tiêu biểu cho 3,500 năm của ngành trang trí vật liệu bằng thủy tinh. Có những món trang sức tinh xảo dù đã được chế tạo từ cách đây mấy nghìn năm. Có những loại chai lọ trang hoàng khá độc đáo. Có những bức tường trang trí thật lạ và đẹp mắt toàn bằng vật liệu thủy tinh. Biết bao nhiêu điều mới lạ cho chúng tôi nhìn ngắm. Sau đó, Gary hướng dẫn chúng tôi vào xem buổi biểu diễn trình bày cách thổi chai lọ thủy tinh. Lò lửa nóng rực, những mảnh thủy tinh đỏ hồng dưới bàn tay khéo léo của người thợ đã dần dần biến dạng thành chiếc lọ thủy tinh trong suốt với quai cầm khá cầu kỳ. Tiếp theo, chúng tôi lang thang ghé xem khu Glass Center Shops bày bán các món hàng bằng thủy tinh cùng các vật kỷ niệm nho nhỏ. Món chi cũng thật đẹp, chỉ ước sao có thể... mang hết về nhà thì thích biết mấy. Sau bữa trưa, chúng tôi lại tiếp tục trên đường trở về Canada. Suốt đoạn đường dài, Gary đã tìm cách để bầu không khí trên xe được vui nhộn. Trò chơi Bingo với giải thưởng là những trái cam, táo, chai nước giải khát. Chỉ thế thôi, nhưng đã được mọi người nhiệt tình hưởng ứng. Tiếng cười, tiếng nói làm vang động cả bầu không khí trong xe. Sau khi các giải thưởng đã trao xong, Gary quay sang kể các mẫu chuyện tiểu lâm vui cười. Chỉ tiếc là chúng tôi không hiểu nên đành nhìn nhau cười trừ trong lúc mọi người chung quanh cứ phá lên cười từng chập. Kể mãi rồi cũng hết chuyện mà đường về vẫn còn dài, chúng tôi lại có dịp “giết giờ” bằng cách xem phim vui. Hết tập phim này tiếp nối tập khác. Thôi thì đủ

loại phim. Cũng may, phim dù nói tiếng Quảng nhưng phụ đề tiếng Anh nên tôi vẫn theo dõi được nội dung câu chuyện. Đôi lúc có phim tiếng Anh, phụ đề tiếng Hoa. Nhưng buồn cười nhất là phim Mr. Bean. Một hình thức chọc cười hơi tựa tựa kiểu phim của Charlot khi xưa, phải vậy chăng? Thời gian thong thả trôi qua. Và rồi, cuối cùng chúng tôi cũng đã đến biên giới. Xe dừng lại ở Duty Free Shop cho hành khách mua hàng miễn thuế. Xong rồi tiếp tục qua trạm kiểm soát trở về lại lãnh thổ Canada. Trời còn chưa tắt nắng khi xe đưa ba người chúng tôi trở lại địa điểm tập trung. Vẫy tay chào các người bạn cùng đoàn sau khi cảm ơn Gary và ông tài xế vui tính đã giúp chúng tôi có được một chuyến đi thật hào hứng và lý thú.

Thế là đã chấm dứt một chuyến tốc hành, lang thang qua các thành phố thuộc các tỉnh bang và tiểu bang Ontario, New York, New Jersey, Pennsylvania, DC trong bốn ngày nghỉ ngắn ngủi. Ngày mai lại bắt đầu với những bận rộn của đời sống hàng ngày nữa rồi. Các cụ thường dạy: “đi một ngày đàng, học một sàng khôn”. Chẳng hiểu sau bốn “ngày đàng”, các bạn tôi đã học được bao nhiêu “sàng khôn” rồi. Riêng tôi, dù chẳng học được “sàng khôn” nào, nhưng bù lại, tôi đã có thật nhiều kỷ niệm và hình ảnh đẹp để làm giàu thêm cho vốn liếng kỷ niệm. Thật là một chuyến “tốc hành” tuyệt vời vô cùng, phải không?

Tứ Điểm (Bút Nhóm Năng Mới)

May 31, 1998

Những bài thơ vô đề

*Sao hôm nay đi vắng
Bầu trời có buồn không
Đêm hôm nay tĩnh lặng
Tình đời là hư không*

SaoMai

*Mưa thu lưng chừng đến
Lá vàng lưng chừng rơi
Lưng chừng em với tôi
Tình yêu hay tình bạn*

*Giữa đôi bờ là biển
Bao la và mênh mông
Giữa đôi mình không sóng
Sao nghìn trùng cách ngăn*

*Có một điều khó nói
Mà em không chịu thừa
Nên tôi không thêm biết
Cứ để hoài trong tim*

*Khi xưa không yêu em
Tôi lại được đi cùng
Bây giờ tình đã thốt
Sao đường về không chung?*

Kha Duy

*Nhớ lắm nhưng tôi vẫn lạnh lùng
Như không thương nhớ chẳng chờ mong
Trời ơi khi đóng vai hồ hững
Làm nát tim tôi ai biết không*

*Khi chưa yêu tôi đi tìm thượng đế
Cầu xin người giải hộ chuyện yêu đương
Nhưng hôm nay tôi đi tìm thượng đế
Xin chiếc bình để đựng lệ đau thương.*

TL

Và Hấn Đến

Và cũng đến, ngày ấy rồi đã đến
Em vẫn ngồi yên lặng chờ ý thơ
Tay chống cằm, miệng cắn bút hững hờ
Dòng mực đầu nhỏ thành tên anh nữa

Chiều thứ Sáu vẫn còn em tựa cửa
Mắt nâu hơn, môi điểm chút son hồng
Em có ngấm dáng mình thêm lần nữa
Trước khi đời gót ngọc với hấn không?

Chiều thứ Sáu chỗ hẹn xưa vắng bóng
Chỉ mình anh trong quán trống một mình
Run tay rót kỷ niệm tràn bên cốc
Khó thuốc buồn thiêu hủy hồn điêu linh...

Chiều hôm ấy có cô bé độ đôi chín
Lén mẹ cha, hẹn anh trước sân nhà...
Chiều hôm nay em với bước kiêu sa
Tay trong tay cùng hấn đi xa mãi.

Cỏ tím

Rồi Em Đi!

Tàn nhẫn quá! Sao em tàn nhẫn thế!
Nói yêu tôi và lại cứ xa tôi
Tình đôi ta em cất giữ đâu rồi?
Sao có thể đan tay người dạo phố?

Trời mưa đổ, em bên người lặng khóc
Giọt kiêu sa em đã phụ tình tôi
Giọt tuôn rơi khóc tiếc một quãng đời
Giọt thương nhớ người xưa không trở lại.

Em vẫn nói khi đôi mình gặp gỡ
Đời vắng anh, em thiếu hấn niềm vui
Chợt quay lưng em cùng hấn chung đôi
Tàn nhẫn quá! Lòng người mâu thuẫn quá!

Em đã nói còn yêu tôi nhiều lắm
Buổi hẹn nào cũng chỉ có riêng tôi

Chiều thứ sáu em và hấn song đôi
Bên quán vắng tôi vui say kỷ niệm.

Điều Bông

Yêu là gì hỏi mẹ

Yêu là gì hỏi Mẹ?
Mà ai cũng phải yêu
Yêu là chi hỏi Mẹ?
Để cho nhớ thương nhiều.

Yêu có vui không Mẹ?
Như những bản tình ca...
Thiên lương và cao cả
Chung thủy lẫn mặn mà...

Yêu chắc buồn hỏi Mẹ?
Nên Mẹ bảo đừng yêu...
Tuổi con còn nhỏ dại
Chỉ phiền não thêm nhiều...

Yêu là chờ hỏi Mẹ?
Như Mẹ đã chờ Cha...
Cha đi vào thiên cổ
Sao mẹ vẫn đợi chờ

Yêu thủy chung hỏi Mẹ
Nên Mẹ dạy nếu yêu
Chỉ một người con nhé
Khi trao trọn tim yêu...

Anh kia nói yêu con đó Mẹ
Ai mới nói hôm qua,
Trao thơ tình anh viết
Sao yêu bé đậm đà?

Anh hỏi con nữa mẹ
Có cho phép anh yêu
Bé nõ nào từ chối
Để anh khổ đau nhiều

Tan trường anh đứng đợi,
Nhưng không dám ngỏ lời
Ngại ngần con bước vội
Anh khẽ gọi "bé ơi!..."

Vui lòng cho anh hỏi...
Sao bé chẳng trả lời
Bao năm chờ tháng đợi
Một câu nói mà thôi...

Đáp lời anh con khê
Bé không dám anh ơi!
Để bé về hỏi Mẹ
Rồi bé sẽ trả lời...

Yêu anh không hỏi Mẹ?
Con không biết Mẹ ơi!
Chỉ thấy lòng vương vấn...
Dường như cũng yêu rồi...

Trả lời sao hỏi Mẹ?
Có cho phép anh yêu
Nếp vào lòng từ mẫu...
Tâm sự một buổi chiều...

Bé Ngoan

phòng thí nghiệm trên không gian

Vào lúc này thì những chuyến bay của phi thuyền con thoi đã thành thông lệ nên báo chí ít khi nói đến. Nhưng vào tháng bảy tới đây khi phi thuyền Endeavour phi hành vào quỹ đạo, thế giới sẽ chăm chú theo dõi vì phi thuyền này sẽ mang theo hai công nhân xây cất người Mỹ vào không gian.

Vào năm 2003 khi trạm không gian hoàn tất, nó sẽ có tầm vóc của cả một khu phố và sẽ là một trong những điểm sáng chói trên vòm trời về đêm. Tương tự như một kim tự tháp, kiến trúc trạm không gian đòi hỏi nhiều năm nhân lực và thuyền chuyển vật liệu. Công trình này được thực hiện bởi 16 quốc gia sẽ tốn kém và nguy hiểm. Nhưng nó cũng là một chuyến phiêu lưu vĩ đại như để khám phá và để đương đầu với những thử thách bất ngờ.

Dưới đây là những con số thống kê đáng ghi nhận:

Thống kê về trạm không gian:

- * Ước tính tổng cộng để xây trạm không gian: 29.4 tỉ đô la.
- * Tốn kém cho mỗi đầu người dân Mỹ trong năm đầu tiên trạm hoạt động trong không gian: 9 đô la.
- * Tổng số giàn phóng để đưa hơn 100 bộ phận lên không gian: 45
- * Tổng số giờ làm việc trong không gian để lắp ráp: 1.100
- * Trọng lượng của trạm: 1.04 triệu pound.
- * Nhiệt độ bên ngoài trạm: -250 tới +250 độ F.
- * Diện tích của các cánh biến điện dùng

năng lượng mặt trời: 1 mẫu tây.

* Diện tích mà trạm sẽ chiếm trên nền trời: khoảng 2 sân túc cầu Mỹ, lớn đến nỗi có thể nhìn thấy bằng mắt thường từ trái đất.

Sinh hoạt trong trạm không gian:

- * Lúc đầu, phi hành đoàn dự tính chỉ có 3 người, nhưng khi hoàn tất, sẽ có đến 6 hoặc 7 người
- * Thời gian để thích nghi với sinh hoạt trong không gian: 4 ngày.
- * Mỗi phi hành gia sẽ dùng chỉ có 8 gallon nước mỗi ngày so với 160 gallon cho một người dân Mỹ sống dưới đất.
- * Những thức ăn được ưa thích: tôm, bò bít tết, hạt đào rang, nước chanh.
- * Bộ quần áo của phi hành gia cân nặng 300 pounds dưới đất.
- * Trọng lượng trong trạm khi hoạt động trên không gian: 1 phần triệu trọng lượng dưới đất.
- * Cao độ: 220 miles.
- * Vận tốc trên quỹ đạo: 17.500 miles/giờ.
- * Thời gian để bay một vòng quả địa cầu: 90 phút.
- * Từ trạm có thể nhìn thấy 85% quả địa cầu.

Theo dự trình thì vào cuối tháng 6 tới đây, hỏa tiễn Proton của Nga sẽ được phóng lên tại Kazakhstan, nơi đã từng là căn cứ không gian bí mật của Liên Bang Xô Viết trước kia. Hỏa tiễn này sẽ đưa lên quỹ đạo phần đầu của trạm không gian; và nếu không gặp trở ngại thì tiếp theo đó 6 chuyến bay phi thuyền con thoi và hỏa tiễn Nga sẽ mang lên quỹ đạo phần còn

lại của trạm để tháng giêng năm 1999, phi hành đoàn 3 người bắt đầu công việc trên đó. Từ thời điểm đó, trạm không gian sẽ là một bước tiến vững bền của nền văn minh nhân loại vượt khỏi phạm vi của địa cầu.

Khi trạm thực sự hoàn tất vào năm 2003 như dự trù, nó sẽ bay một vòng trên quỹ đạo quanh trái đất trong mỗi 90 phút; và phi hành đoàn lúc đó sẽ lên tới 6 hay 7 người, quốc tịch Mỹ, Nga, Âu Châu, và Nhật. Họ sẽ thay phiên nhau lên xuống trong nhiều năm tháng kế tiếp, và những chuyến bay tiếp liệu sẽ thường xuyên hơn.

Khi hoàn tất, trạm sẽ là một tổng hợp của nhiều phần mà trung tâm là nhiều phòng thí nghiệm, nơi ăn ở, và nơi dự trữ tiếp liệu. Chung quanh là những cánh to lớn dương ra để tạo ra nguồn điện lực từ ánh sáng mặt trời.

Đã vĩ đại, sự phức tạp của nó cũng không kém phần độc đáo. Hàng trăm ngàn bộ phận được chế tạo ở 16 quốc gia khác nhau và chỉ được ráp với nhau trên quỹ đạo. Cơ quan Quản Trị Hàng Không và Không Gian Quốc Gia (NASA) kỳ vọng vào công ty Boeing để chắc chắn rằng tất cả bộ phận sẽ được lắp ráp đúng và sẽ hoạt động như dự trù. Boeing có nhiều năm kinh nghiệm trong việc chế tạo nhiều loại máy bay với cơ phận được chế tạo bởi nhiều công ty. Loại máy bay Boeing 777 đã được vẽ kiểu và lắp ráp thử toàn bằng computer. Ông Douglas Stone, quản trị viên chương trình trạm không gian quốc tế cho Boeing nói: "Chúng tôi nhờ đến rất

nhiều ưu điểm của chương trình 777.

Nhưng cho dù tất cả cơ phận được lắp ráp hoàn chỉnh đi nữa, tiến trình này vẫn còn một sự nguy hiểm. Không giống như chiếc máy bay, trạm không gian được lắp ráp từng phần trong lúc vẫn bay vòng quỹ đạo, và sự lắp ráp của từng cơ phận có thể ảnh hưởng đến cách vận hành của toàn trạm.

Các thảo trình (computer software) cũng có thể gây ra rắc rối. Ông Stone nói rằng đây là cơ nguy lớn nhất của toàn chương trình này. Vì cũng như cơ phận máy móc, các thảo trình được viết ra bởi nhiều nơi trên thế giới và tất cả đều phải làm việc hòa nhịp với nhau.

Làm việc với những quốc gia khác cũng là một thử thách. “Đồ án này mở ra một kỷ nguyên mới cho tất cả chúng ta,” ông Stone nói: “Trong quá khứ, chúng tôi chỉ là khách của những chương trình không gian của Nga, nay thì tất cả đều bình đẳng.”

Trạm không gian này đại khái được chia ra làm 2 khu vực: một khu được thiết kế từ phía Mỹ, còn khu kia từ phía Nga. Thoạt nhìn thì như là 2 phi thuyền gắn lại với nhau, nhưng nó chỉ là một trạm không gian với chỉ một phi hành đoàn. Các quốc gia tham dự trong đồ án này cũng đóng góp nhiều thiết bị. Cơ quan Hàng Không Nhật, NASDA, cung cấp một phòng thí nghiệm với một “cửa sau” để phi hành gia chồm ra ngoài không gian lấy những dụng cụ thí nghiệm bằng cách sử dụng cánh tay “robot”. Cơ quan Không Gian Âu Châu cũng đóng góp một phòng thí nghiệm tương tự. Canada đang chế tạo một cánh tay “robot” khác để làm nhiều việc ráp nối và nhấc lên vật nặng. Brazil thiết kế “cửa” để các phi hành gia quan sát những thay đổi của khu rừng nhiệt đới Amazon dưới đất, cùng là nhiều công việc khác nữa.

Cấu trúc đầu tiên được phóng lên sẽ là FGB (Functional Cargo Block) do Nga thiết kế và Mỹ tài trợ. FGB nặng 20 tấn và có chức năng của một nhà máy phát điện và sức đẩy, mà năng lượng thu được do 2 cánh thu hút từ ánh sáng mặt trời.

FGB còn chứa hệ thống đẩy và nhiên

liệu, để vận chuyển những phần đầu của trạm trên quỹ đạo. Tháng 7 tới đây, phi thuyền Endeavour sẽ mang lên một phần chính khác tên là Node 1 để gắn vào FGB. Hai phi hành gia Jerry Ross và Jim Newman sẽ đi bộ trong không gian để gắn nhiều bộ phận điện giữa 2 phần chính này. Node 1 được Boeing vẽ kiểu và thiết kế, có 6 cửa để nối với các phần khác nhau của trạm. Phần chính khác tương tự như Node 1 sẽ được phóng lên vào năm 2001 khi trạm phát triển về kích thước cũng như chức năng. Ngay sau khi Node 1 được lắp ráp trên đó, một phần chính nữa, Service Module, do Nga chế tạo với kỹ thuật của trạm không gian Mir trước kia. Service Module sẽ mang theo nhiều thiết bị điều khiển môi sinh và hệ thống cung cấp đời sống cho cả trạm. Nó cũng là nơi để phi thuyền Soyuz của Nga đáp lên trong tương lai, và còn là nơi chứa nhiên liệu và các ống phản lực dùng để điều khiển cao độ để trạm không rơi trở lại quỹ đạo trái đất.

Service Module vẫn là mối quan tâm lớn vì phía Nga trễ nải trong tiến trình chế tạo. Nhưng NASA đã lo xa: trong trường hợp Nga không thực hiện xong, NASA sẽ có một Module tương tự như vậy do Navy cung cấp từ một phi thuyền trước kia được chế tạo dở dang. Hợp đồng này giữa NASA và Navy lên đến 170 triệu đô la. Một trong 2 modules này được dự trù phóng lên vào tháng 12 năm nay.

Tháng giêng năm tới, phi thuyền Atlantis sẽ mang lên nhiều thiết bị khác, trong đó có xà ngang với chức năng như cái sườn chính của trạm, và một chỗ đậu nữa. Chỗ đậu này dành cho phi thuyền con thoi mang lên hệ thống biến điện từ năng lượng mặt trời, do Hoa Kỳ chế tạo. Còn xà ngang thì cũng do hãng Lockheed vẽ kiểu và thiết kế.

Phi hành trưởng đầu tiên sẽ là một đại úy hải quân Hoa Kỳ, ông Bill Shepherd. Ông sẽ cùng với 2 phi hành gia Nga đi vào quỹ đạo bằng phi thuyền Soyuz. Phi thuyền này sẽ đậu lại để sử dụng trong trường hợp khẩn cấp. Rồi vào khoảng giữa năm tới, khi phòng thí nghiệm chính của Hoa Kỳ được hoàn chỉnh trên đó, trạm sẽ

coi như căn bản hoàn tất, phi hành đoàn thứ nhất sẽ rời trạm, nhường chỗ cho phi hành đoàn thứ 2 gồm 1 người Nga và 2 người Mỹ, họ sẽ ở lại 5 tháng rông. Vào năm 2003, một phi thuyền cấp cứu do Hoa Kỳ chế tạo sẽ được phóng lên để thay thế phi thuyền Soyuz của Nga. Sau đó thì phi hành đoàn sẽ gồm 6 người, và họ có thể ở lại trong thời hạn tối đa là 187 ngày.

Tiến sĩ Al Holland quản lý vấn đề tâm lý của phi hành đoàn tại trung tâm không gian Johnson nói rằng việc làm việc chung với người của Nga cũng như các quốc gia khác có gặp khó khăn. “Thử thách lớn nhất sẽ ở vào phi hành đoàn đầu tiên, và ở việc sắp xếp – thiết kế phòng ốc, giải quyết trở ngại kỹ thuật, liên lạc với trung tâm điều khiển ở Moscow và Houston.” Sau đó thì sinh hoạt sẽ trở nên bình thường. Tiến sĩ so sánh trạm không gian với một cuộc điều binh của hải quân. Ông nói: “Bạn lên đó không phải để lái một vật thể, mà để làm việc. Nói cho cùng, trạm không gian giống như một con tàu chứ không phải là một phi thuyền nữa.”

Vì sao cần phải xây một trạm không gian như vậy? Thực ra, đồ án vĩ đại này không phải chỉ là tác phẩm của khoa học và thám hiểm không gian mà thôi. Nó còn tạo ra công ăn việc làm và sự ổn định quốc tế. Cũng như chương trình Apollo trước kia, chương trình này tạo ra hàng ngàn việc làm cho công nhân với tay nghề tinh xảo ở Hoa Kỳ, Nga, và những quốc gia khác. Nó có ý nghĩa kinh tế rõ ràng, như một khoa học gia từng làm việc cho hãng Lockheed, ông Saunders B. Kramer nói: “Chẳng có đồng xu nào được xài trên đó cả, tất cả đều xài ở dưới đất đây thôi.” Nó cũng có ý nghĩa chính trị tốt đẹp, vì nó đem lại sự cộng tác của nhiều quốc gia vốn là căn bản đầu tiên để bước đến điều mà các nhà viễn tưởng không gian thường gọi là “nền văn minh địa cầu thống nhất”, để biểu tượng cho sự thám hiểm không gian là thành quả của những công dân địa cầu chứ không phải do công dân của một quốc gia riêng lẻ nào hết.

Hoài Anh

CON NHỎ... CHỊ DÂU!!!

Tôi nhận được thư Hạ Vi gửi qua từ Việt Nam. Trong thư có kèm theo vài cánh bướm phượng ép khô và dòng chữ: "Gửi nhỏ chút mùa hè Việt Nam để nhung để nhớ." Cứ mỗi mùa hè về, Hạ Vi ép và gửi cho tôi vài "chút mùa hè" như vậy. Và tôi, mỗi khi cầm cánh phượng hồng trên tay, tôi lại thả hồn đi rong về với những ngày xưa, những ngày làm học trò trung học ở Việt Nam.

Vùng kỷ niệm của tôi là chuỗi ngày cùng Hạ Vi làm những kẻ đứng sau quỳ và ma tại trường trung học Trần Cao Vân ở miền Trung nhuộm đỏ hoa phượng mỗi khi hè về.

Hạ Vi là một đứa con gái có khuôn mặt bầu bĩnh nằm gọn trong mái tóc bom bê trông thật dễ thương và hơi có vẻ láu liếng với cặp mắt to đen. Có lúc tôi hỏi Hạ Vi: "Sao nhỏ không để tóc dài cho có vẻ 'thục nữ' một chút?" Hạ Vi bĩu môi: "Ta thích cắt tóc ngắn y con trai kia, nhưng mẹ ta không cho. Ta thích giống mấy thằng con trai kia hơn! Ta thích chơi đá banh!" Hạ Vi nói thật! Cái gì nó cũng thích gọn gàng, đơn giản. Có những

buổi chiều đi công chuyện ngang qua nhà nó, tôi thấy nó mặc quần short và chạy chơi đá banh với em trai nó ngay trước nhà. Hạ Vi không thích đeo bông tai tòn teng, tay đeo vòng như tôi. Nó nhìn tôi từ đầu đến chân và nhún vai: "Điều quá!" Là con gái mà ai lại không thích "điều" một chút chứ! Phải không hở các bạn? Tuy vậy nhưng tôi và Hạ Vi lại chơi thân với nhau. Trong lớp học tôi và Hạ Vi là một cặp bài trùng. Chúng tôi thường lén đọc truyện dưới học bàn, thường tham gia "ăn cắp" dép và dán đuôi sau áo "thiên hạ" trong khi thấy cô đang giảng bài. Ôi, biết bao nhiêu là "âm mưu" mà bọn học trò chúng tôi đang âm thầm bày ra trong lúc thầy cô đang thao thao trên bục giảng! Có những lúc chúng tôi làm thơ. Không phải là thơ tình học trò lãng mạn mà là thơ... chọc người ta. Chúng tôi học ở lầu hai, ngay dưới lầu một là một lớp đồng khối với chúng tôi. Lớp đó có anh chàng kia tên Lê Đình Trọng ngồi ngay chỗ cửa sổ bên hông lớp học giống như tôi và Hạ Vi. Chúng tôi đọc lệch tên anh ta thành Kim Trọng rồi lấy Kiều tả anh ta. Chàng Kim Trọng của Nguyễn Du thì phong nhã, hào hoa, còn ở đây, chúng tôi tả anh chàng Kim Trọng này trán dô, mặt choắt, tướng lùn... Một sợi dây dài được thông ra ngoài cửa sổ đem bài thơ xuống ngang cửa sổ lớp dưới. Tất nhiên "vật thể" nhấp nha nhấp nhủ ngoài cửa sổ đã được "đàn chúng" ở dưới đem vào và... một cuộc bút chiến bùng nổ giữa hai lớp xảy ra sau đó. Ở dưới lấy Kiều gửi lại cho chúng tôi.

*"Đầu tiên hai ả Tố Nga
Hạ Vi là một, hai là Giáng Hương
Người đầu mà quá bất lương..."*

Rồi những chiều nắng tắt muộn, ngồi ngoài ban công trên lầu, tôi và Hạ Vi bàn về đủ thứ chuyện trên trời dưới đất. (Bây giờ tôi cũng không nhớ là những chuyện gì mà nhiều đến thế!) Vừa nói chuyện chúng tôi vừa ăn quà vặt, cười nói vang cả nhà. Có lần bà nội tôi nhắc nhở: "Con gái thì tụi con phải nói năng dịu dàng một chút. Cứ vừa ăn vừa cười nói bô bô như vậy thì làm sao mà lấy chồng!" Tôi và Hạ Vi đấm lưng nhau cười dòn. Trời ơi! Nghĩ đến tụi con trai là chúng tôi thấy ghét cay ghét đắng rồi mà bà nội còn biểu lấy chồng nữa chứ! Tụi con trai đều khó ưa cả! Trong lớp học thì

tụi nó ngồi sau lưng cứ kéo tóc hoài. Còn chiều chiều đi học về thì những gã thanh niên cứ lẻo đẻo theo sau để hỏi một câu... lãng nhách: "Bé ơi, đường Phan Chu Trinh ở đâu?" hay "Bây giờ là mấy giờ rồi hở bé?...". trong khi đó thì cái đồng hồ "ngụ" ngay ở cổ tay họ mà họ làm như không biết. "Tụi con sẽ không lấy chồng đâu nội à! Tụi con trai khó thương lắm!" Hạ Vi trả lời nội sau một chuỗi cười ngặt nghẽo. "Ta ghét bọn con trai!" Hạ Vi tuyên bố, "Lúc nào bọn họ cũng nghĩ là chỉ có bọn họ mới biết chơi đá banh, biết leo rào. Ta cóc cần. Ta cũng biết đá banh, cũng biết leo rào vậy." Hạ Vi nói thật! Để chứng minh cho lời tuyên bố hùng hồn ngày nào của nó, trong đợt cắm trại, nó thả tôi bơ vơ trong cuộc thi "duyên dáng áo dài" còn nó thì quyết chí giật giải trong cuộc thi nhảy cao và chạy tốc lực.

Hè về! Lũ ve râm rạn ca bản nhạc hè buồn. Phượng rưng rưng sắc đỏ báo hiệu niên học kết thúc. Tôi và Hạ Vi đi tìm chút thơ mộng học trò trong những cánh phượng ép trong tập để nhớ cho mùa sau. Cho đến giờ phút này Hạ Vi mới chịu "nhịn" tụi con trai là để họ leo lên cây hái hoa phượng vì chúng tôi không thể nào leo cây được khi đang mặc áo dài. Nhưng Hạ Vi vẫn hùng hồn tuyên bố: "Tụi con trai không phải mặc áo dài thì phải leo lên cây hái đồ cho tụi mình chứ! Vậy mới công bằng!"

Những ngày tháng học trò thần tiên của tôi và Hạ Vi không còn nữa khi tôi cùng gia đình đi Mỹ. Phút tiễn tôi đi, Hạ Vi rưng rưng nước mắt nhắc nhở tôi: "Đừng quên hoa phượng, đừng quên những ngày học ngắn ngủi này, và đừng quên ta, nhỏ nhé!" Lúc này tôi thấy nó cũng dịu dàng ra phết. Tôi nghẹn ngào: "Ừa, ta sẽ không quên nhỏ đâu, chỉ sợ khi nào nhỏ có bồ rồi thì lại quên bém mắt ta thôi!" Hạ Vi hất đầu, kiểu cách phớt đời như ngày nào và nhắc lại lời tuyên bố "xanh rờn": "Ta ghét bọn con trai! Nhỏ biết chứ!" Tôi nhìn Hạ Vi, ánh mắt nó trong veo rất thật!

Ở Mỹ nhưng mỗi khi hè về tôi đều nhận được "một chút mùa hè" bằng những cánh phượng hồng ép gọn trong phong thư của

Hạ Vi. Thư nào Hạ Vi cũng viết: "Nhỏ ơi, hoa phượng vẫn đỏ rực trong sân trường, tụi con trai vẫn không bỏ trò rị tóc, còn ta thì vẫn mê... đá banh." Mỗi lần ngắm cánh phượng, tôi đều rưng rưng nhớ về những ngày xưa, nhớ về cô bạn thân có mối "cắm thù" con trai tuyệt đối. Rồi vài ngày sau tôi cũng lãng quên cô bạn cũng như những cánh phượng hồng khép mình trong tập vở để bạn rợn với bài vở ở trường và công việc làm thêm. Một hôm nhận được thư của ông anh ở Việt Nam gửi qua. Ông anh thông báo ổng sắp lấy vợ. Tôi hững hờ: "Ừa, lấy vợ đi cho rồi chứ không thì... ế." Rồi bỗng nhiên đôi mắt tôi mở to ra khi đọc đến hàng chữ: "... Chị dâu của tương lai của bé không phải ai xa lạ mà chính là... Hạ Vi..."

Tôi khăn gói về Việt Nam để ăn... đám cưới ông anh. Hôm đưa tôi đến nhà để gặp mặt chị dâu sau bao năm... bạn bè xa cách. Hạ Vi trước mắt tôi không phải là con nhỏ tóc bom bê, đơn giản không vòng, không nhẵn, không bông tai, giọng nói phớt đời kiểu "con trai" như ngày xưa mà là một Hạ Vi rất duyên dáng với mái tóc thả hờ trên bờ vai, bông tai đeo hai bên tròn teng, cổ tay là một chiếc vòng... Tôi dụi mắt. Hạ Vi ôm vai tôi cười: "Không nhận ra ta hả nhỏ." Tôi lắc đầu lặp lại giọng điệu mà Hạ Vi đã dành cho tôi khi xưa: "Điệu quá!" Hạ Vi cao giọng sửa lưng tôi: "Phải kêu ta bằng chị chứ!" Tôi lặp lại: "Con nhỏ... chị dâu... điệu quá!" rồi bỏ chạy. Chúng tôi chạy đuổi nhau cười vang cả nhà mặc dầu còn rất nhiều công chuyện đang chờ Hạ Vi để làm cô dâu trong ba ngày sắp đến!

Tố Tâm

Quote about friendship

False friendship, like the ivy, decays and ruins the walls it embraces; but true friendship gives new life and animation to the object it supports.

Sir Richard Burton (1821-1890)

Explorer, Born in Torquay

Van gọi lòng nhân thế!

*Tôi vẫn đơn côi tháng năm dài
Mộng phàm hoài lẽ võ làm hai
Người một nữ, còn tôi một nữ
Đau nhói vì nhau – kiếp hình hài*

*Tôi vẫn còn đi, chẳng hẹn ngày
Rồi sao hoài nhớ cánh hoa bay
Giờ như thân mọc, tôi cần cỗi
Sao giữa cuộc trần mãi còn say*

*Tôi vẫn còn đây, áo bụi trần
Phong sương còn đó một dấu chân
Tôi nay van gọi lòng nhân thế
Tỏ chút tơ lòng với thế nhân*

Văn Thôn

Tử Vi, Một Khoa Học Huyền Bí

Chắc có vài vị khi đọc đề tựa của bài này đã tự hỏi: "tại sao tờ báo của sinh viên này lại viết về Tử Vi; phải chăng mấy người này trở nên mê tín dị đoan?" Tôi đây xin quý vị dừng lại một chút và tự hỏi tại sao lại có cái ngành Tử Vi này, và tại sao bên trời Tây cũng như bên trời Đông đều có những người làm những công việc tương tự: tiên đoán vận mạng.

Nói tới tiên đoán vận mạng con người thì không phải chỉ có một Tử Vi. Thời xưa đức Khổng Tử đã phải nói: "Trong đời ta, ta không biết có còn đủ thời gian để nghiên cứu về Kinh Dịch hay không". Bói dịch, xuất phát từ Kinh Dịch, là một môn học bí truyền của những người Trung Hoa cổ. Cũng nhờ tài bói dịch mà ông Khổng Minh trong truyện Tam Quốc Chí mới nổi danh một thời và những chiến lược chiến thuật của ông dựa vào sự tiên đoán của ông về

thiên văn địa lý đã khiến cho Tào Tháo và Chu Du phải điên đầu. Ngoài ra, môn xem tướng thần sấu quỷ khốc (cũng bí truyền) của một số người Trung Hoa đã khiến cho dân chúng hai nước Việt Hoa ngày xưa phải thán phục.

Bản thân kẻ viết bài này cũng có một vài câu chuyện về tử vi và bói dịch. Cha tôi khi còn sinh thời thường kể cho chúng tôi nghe là một ông bác của chúng tôi (là anh rể mẹ tôi) xem tử vi rất giỏi. Ngày xưa trước khi cưới gả cho con cái, hai họ thường có tục lệ so đôi tuổi, tức là lấy ngày tháng năm và giờ sinh của cô dâu chú rể tương lai để xem hai người này có hợp nhau không và lấy nhau có hên không. Ông bác tôi coi lá số tử vi cho một trong những bà thím tương lai của tôi rồi ông nói rằng bà này sẽ không có con. Ông chú tôi vì đó mà không lấy bà ấy. Một

ông chú khác của tôi không biết chuyện này nên đã lấy bà về làm vợ, âu cũng là duyên số; đến nay bà thím tôi đã ngoài tám mươi tuổi rồi mà cũng vẫn không có con. Cha tôi thấy bác tôi có tài coi tử vi mới một lần thử xem ông có giỏi thật không. Cha tôi lấy lá số của một bà bác bên họ nhà cha tôi ra đưa cho ông bác dưỡng xem. Bà bác này mới chết cách đó không lâu. Ông bác tôi không biết lá số là của ai, cầm lên coi một lúc rồi ông hỏi: "bà này đã sinh con chưa?" Cha tôi nói: "bà ấy đã sinh con rồi". Ông bác lại nói: "nếu bà ấy đã sinh con rồi thì bà ấy phải chết rồi." Cha tôi nói: "bà ấy có chết đâu, đang sống sờ sờ nuôi con đó mà". Ông bác tức quá coi thêm một lát rồi ông lại nói: "nếu bà này không chết thì phải mù, vì số bà ấy không thể nào trông thấy mặt con"... Lúc đó cha tôi mới cười và bảo bác tôi: "ông nói đúng rồi, bà ấy mất rồi". Sự thật là bà bác đó của tôi đã băng huyết và mất trên bàn sanh trong lúc đang hôn mê.

Hồi ở Việt Nam tôi thường hay đi coi tử vi chỗ ông Thiên Lộc ở Ngã Sáu. Ông này tuy là bị mù nhưng rất thông minh. Không biết ông đã được ai dạy cho nghề coi bói này mà ông rất nhớ các sao. Khi tôi cho ông biết ngày sinh và giờ sinh xong, ông bèn đọc ra vanh vách những sao nào ở cung gì. Sau đó ông thử nghiệm lại và nói rằng giờ sinh của tôi là sai, tôi phải sinh trong giờ Thân chứ không phải là giờ Dậu, vì nếu sinh vào giờ Dậu thì đời tôi cho đến lúc đó sẽ phải khác hẳn. Ông vừa nói về quá khứ tương lai của tôi vừa giảng giải cận kề tại sao như vậy, lý do là sao nào chiếu vào cung nào vân vân... Sau này tôi cũng có nghe thấy một thuyết nói rằng cái giờ mà đứa bé ra chào đời chưa chắc đã là giờ khắc mà các vì sao ảnh hưởng vào đứa bé. Các vì tinh tú ảnh hưởng vào chính là lúc mà người mẹ vỡ nước ối, và đứa bé tuy ở trong bụng mẹ nhưng không còn làn nước đó che chở nên hấp thụ tất cả ảnh hưởng của những làn sóng điện mà các vì tinh tú chiếu vào.

Tại sao lại có chuyện sóng điện của tinh tú ảnh hưởng vào số mạng con người? Mỗi ngày chúng ta chịu không biết bao nhiêu lần sóng điện đủ mọi loại đi xuyên qua người chúng ta. Không nói tới những làn sóng điện của các đài vô tuyến truyền thanh và vô tuyến truyền hình, hoặc của cảnh sát hay của những máy phát sóng nhỏ, cơ thể chúng ta đang chịu những làn sóng phát ra từ những vì tinh tú trong vũ trụ, và gần nhất là mặt trời và những hành tinh trong Thái Dương Hệ. Tất cả những làn sóng đó tốt xấu lẫn lộn suốt ngày đi xuyên qua cơ thể chúng ta. Theo định luật về quang điện thì những làn sóng điện (nhất là làn sóng ánh sáng) có thể được coi là ở dưới hai dạng, sóng điện và hạt vi tế. Nhà bác học Einstein khi xưa đã đề nghị là có ether, tức là một loại hạt vi tế, bao trùm tất cả vũ trụ, và đó chính là môi trường để dẫn các làn sóng điện đi trong không gian. Về cuối cuộc đời của ông thì ông chối bỏ điều này và tuyên bố: "nói rằng có ether là một điều lầm lẫn của tôi" (my blunder). Ngày nay các nhà khoa học đang đặt lại vấn đề, và gần đây một số nhà khoa học đã tự hỏi rằng có phải chính sự chối bỏ ether của ông Einstein mới là một điều lầm lẫn không.

Cho dù là sóng điện hay là hạt vi tế đi nữa thì sự ảnh hưởng của những làn sóng đó vào cơ thể các sinh vật trên trái đất là một điều không thể nào chối cãi được. Khi trước tôi có dịp được đọc một cuốn sách tựa đề là "La Science et Le Bonheur" (tức là Khoa Học và Hạnh Phúc) bằng tiếng Pháp dịch từ một cuốn sách của một nhà khoa học người Nga. Ông tác giả cũng nói về điện vũ trụ, và ông nghĩ rằng những luồng điện vũ trụ này có ảnh hưởng xáo trộn trên những sinh vật, và nếu mình biết cách chuyển hóa để cho chúng đi xuyên qua cơ thể của sinh vật một cách điều hòa hơn thì sẽ dẫn đến sức khoẻ, bằng không thì sẽ có thể dẫn đến sự rối loạn, bệnh tật và chết. Ông thủ điều này trên những cái cây nhỏ mà ông trồng trong chậu. Tất cả những người học về điện và điện từ thì đều hiểu về điện trường và từ trường. Khi một dòng điện chạy qua một dây dẫn điện thì nó sẽ tạo ra một từ trường ở xung

quanh. Từ trường này lại có thể ảnh hưởng trên một dây dẫn điện khác và tạo ra một dòng điện trên sợi dây đó nếu như sợi dây đó đóng kín. Dựa vào những nguyên tắc này mà người ta làm ra antenna hay là radar tức là những dây dẫn điện có một hình dáng nhất định nào đó để bắt được làn sóng điện từ đang di chuyển trong không trung (hay trong ether, nếu muốn nói như vậy). Một trong những antenna đó có dạng là một vòng tròn không đóng kín (tức là hở ra một chút). Khi làn sóng điện từ trường của vũ trụ gặp antenna như vậy nó sẽ được hướng dẫn đi xuyên chui qua cái vòng tròn từ bên này sang bên kia, tạo ra một điện từ thông qua vòng tròn, cũng tương tự như khi những hạt sắt (iron) ở gần một nam châm thì chúng sẽ nằm song song với nhau theo đúng một hướng nào đó. Nhà khoa học Nga lợi dụng khả năng hướng dẫn điện từ trường của cái antenna này để chữa bệnh cho những cây nhỏ (plant) của ông. Những cây nhỏ này có một bệnh gây bướu ở ngay trên thân cây. Ông lấy ra hai cây có hai cục bướu giống hệt như nhau, đặt cạnh nhau ở một nơi có ánh sáng vừa phải, rồi ông đặt một cái vòng antenna như vừa kể trên, vòng xung quanh thân một trong hai cây đó, còn cây kia ông không để vòng. Sau đó ngày ngày ông tưới bón cho hai cây giống hệt như nhau. Khoảng độ 15 ngày sau thì cục bướu của cái cây có vòng xung quanh đã teo hẳn lại và cây đó lớn mạnh lên rất nhiều. Còn cái cây kia thì cục bướu mọc to lên khiến cây ấy héo dần rồi chết. Nhà khoa học Nga lập đi lập lại thí nghiệm này nhiều lần thì đều thấy kết quả như nhau. Ông kết luận là cái vòng antenna đã giúp cho cái cây có được luồng điện (trời) đi qua thân cây một cách điều hòa, và điều đó đã giúp nó trừ khử được cục bướu và trở nên khoẻ mạnh trở lại. Ông cho rằng điều này có thể áp dụng được vào con người, do đó ông cũng đã làm ra một số vòng tay cũng như thắt lưng theo định luật về điện từ và antenna, phân phát cho nhiều người sử dụng để được khoẻ mạnh, đồng thời ông cũng viết ra cuốn sách trên (Khoa Học và Hạnh Phúc). Khi tôi cầm cuốn sách trên tay thì thấy nó đã được

xuất bản vào khoảng năm 1954, nhưng lạ một điều là không ai phát triển thêm sự nghiên cứu về vấn đề này. Có lẽ là sự khác biệt về chính trị giữa Nga và các nước phương Tây đã khiến tạo nên sự ngăn trở đó chăng.

Huyền Châu

Huyền Châu, người phụ trách mục này, tên thật là Đỗ Thị Thuấn, cử nhân Vật Lý tại Khoa Học Đại Học Đường Sài Gòn (1974), cử nhân Điện Toán tại Viện Đại Học California, Irvine (UCI 1995), và hiện nay chị đang theo học năm thứ ba chương trình Tiến Sĩ ở UCI cũng về môn này.

DANH NGÔN VỀ TÌNH BẠN

- Tình bạn luôn luôn là hữu ích.

Ái tình đôi lúc làm tổn thương

Seneca

- Không thể có tình bạn nếu

không có sự bình đẳng.

Woodrow T. Wilson

- Mỗi người bạn đại diện cho

một thế giới trong ta, một thế

giới chưa xuất hiện khi chưa

có người đó, và chỉ mới được

sinh ra khi người đó đến với ta.

Anais Nin

- Người nào muốn tìm một người

bạn không khi nào có chút lầm lỗi

thì sẽ không bao giờ tìm thấy được.

Hsidic Slaying

- Một người bạn là một người mà

ta có thể thổ lộ những gì có trong

tâm ta, xấu cũng như tốt, vẫn

biết rằng đôi tay dịu dàng ấy sẽ

sậy đi những hạt trấu và giữ lại

những hạt gạo. Và với tấm lòng

tốt chứa chan, người ấy sẽ thổ lộ

tất cả những gì không nên giữ lại.

Vô Danh

Có lẽ ai trong tất cả chúng ta đều có lần tự hỏi nguồn gốc của hai nền văn minh Tây và Đông Phương xuất phát từ đâu mà đã tạo ra hai nền văn hóa tuy khác biệt nhưng vẫn có những nét chung. Trong bài này, tôi chỉ muốn đưa ra vài nét so sánh sự tương quan lẫn khác biệt của cả hai nền triết học nhằm giúp tất cả chúng ta có một cái nhìn khách quan về văn minh nhân loại.

và bị trị trong một xã hội. Có nghĩa chỉ có bình đẳng mới có thể tồn tại vĩnh viễn trong một cộng đồng hay một quốc gia và cũng chỉ có bình đẳng mới đem lại hạnh phúc cũng như hòa bình cho mọi người. Socrate cũng đã bàn đến sự bình đẳng của phụ nữ trong xã hội là điều cần thiết. Đối với Socrate và Plato, công lý là sự hài hòa giữa tất cả giai cấp trong xã hội, hơn thế nữa, công lý cũng chính là sự hài

chúng ta có sự bình an và thông thái trong suy nghĩ. Do đó, một con người phải tự nhận thức tất cả những gì mà mình đang làm. Nhắc đến đây, tôi chợt nhớ đến Lão Tử, một triết gia Đông Phương vĩ đại ở vào khoảng một trăm năm trước của Socrate (604-531BC).

Lão Tử sanh vào thời nhà Châu bên Trung Quốc, tác giả của bộ Đạo Đức Kinh và là cha đẻ của thuyết Vô Vi. Ông đã để lại cho nhân loại một triết lý sâu xa về Đạo. Đối với Lão Tử, Đạo chính là con đường giải thoát những ưu uất phiền não trong tâm hồn để đi đến chỗ bình thản trong cuộc sống. Đạo được kết hợp bởi sự hòa hợp âm dương và đạo cũng là chánh ngã cao nhất của sự tự nhận thức, giác ngộ của mọi con người hơn là ảnh hưởng của những tác động bên ngoài. Tư tưởng của Lão Tử cũng rất giống với Socrate và Plato ở chỗ tự nhận thức với cuộc sống giản dị không vật chất, bình đẳng trong

vài nét bàn luận về triết học đông, tây

Văn minh Tây phương phần lớn đã được nhào nặn bởi ba triết gia: Socrate, Plato và Aristotle. Tư tưởng của ba triết gia vĩ đại này đều với mục đích là tìm đến chân lý và cách sống cho con người. Socrate với cuộc hành trình tranh luận không biết mệt mỏi với đủ mọi hạng người trong vương quốc Hy Lạp vào khoảng hơn 469-399 BC đã để lại cho Phương Tây một khái niệm về công lý và đạo đức. Tuy nhiên tư tưởng của ông chỉ được nhân loại biết đến qua cuốn The Republic của Plato — người học trò trung thành đã cùng ông rày đây mai đó để đi tìm một định nghĩa cho công bằng và lẽ phải. Do vậy, mỗi khi nhắc đến ông người ta thường đề cập đến Plato. Đối với Socrate và Plato, công lý hay lẽ phải chính là sự chân thật trong lời nói và hành động, sự thông thái trong suy nghĩ, sự hài hòa trong tâm hồn và tánh vị tha bác ái giữa người và người.

Trong một cuộc tranh luận gay gắt với Thrasymachus, người đang giữ chức vụ tối cao lúc bấy giờ tại thành Athen, Socrate đã chinh phục Thrasymachus bằng những lập luận logic của ông. Theo Thrasymachus, công lý hay lẽ phải chỉ thuộc về kẻ mạnh hay nói trắng ra là ở vào tay giai cấp thống trị bởi vì chính kẻ thống trị mới có quyền lực cao nhất để quyết định mọi vấn đề. Chúng ta có thể thấy được ý tưởng của Thrasymachus qua sự bạo ngược của chế độ phong kiến. Socrate đã khuất phục tư tưởng Thrasymachus chính bằng lý lẽ của sự công bằng giữa hai giai cấp thống trị

hòa trong mọi tâm hồn chúng ta. Công lý sẽ không tồn tại nếu không có sự tương trợ và kết nối giữa sự chín chắn trong suy nghĩ và cân nhắc trong hành động. Chúng ta có thể tự hiểu tâm hồn chúng ta sẽ không nhận ra được công lý nếu chúng ta nóng giận hay buồn chán hoặc có những suy nghĩ tiêu cực. Tâm hồn chúng ta chỉ có thể hiểu được cái thiện và cái ác khi

xã hội, chấp nhận những gì đang có và tránh bạo động. Từ đó, chúng ta có thể thấy được từ ngàn xưa, tuy bị gò bó trong những thô sơ lạc hậu về phương tiện vật chất, nhưng con người đã có những ý nghĩ để đưa nhân loại đi tìm đến một triết lý sống hạnh phúc.

So sánh với hiện tại, con người hiểu biết nhiều hơn, cuộc sống đủ tiện nghi hơn nhưng lại bị băng hoại về tinh thần. Lão Tử còn đưa ra sự hài hòa giữa con người và thiên nhiên bởi vì theo ông, chính thiên nhiên và con người đều là một. Do vậy, chúng ta có thể thấy thuyết Vô Vi, xem tất cả đều là một của Lão Tử rất giống với sắc bất vị không trong Phật học. Bởi vì Lão Tử cho rằng mọi con người hay con vật đều có một bản tánh riêng, không ai giống ai, do đó ông là người không coi trọng hình thức. Theo ông, con người chân chính là người biết an phận thủ thường bình thân với một cuộc sống giản dị. Có người cho rằng ông là người đối chọi với học thuyết Hữu vi của Khổng Tử bởi vì Khổng học phần nhiều chú trọng đến bổn phận, trách nhiệm của một con người trong một xã hội trật tự và nề nếp. Để hiểu rõ học thuyết hữu vi hay còn gọi là nho học, chúng ta hãy cùng sơ lược vài nét về Khổng Tử, người đã thành lập nên một khuôn mẫu văn hóa Đông Phương.

Khổng Tử sanh sau Lão Tử vài chục năm (550-497 B.C.) cũng tại Trung Quốc, nhưng lại có một tư tưởng tương đối khác biệt so với Lão học về mặt hình thức. Như chúng ta đã biết, Nho học chính là từ bộ sách Tứ Thư Ngũ Kinh của Khổng Tử. Theo ông, trật tự của xã hội chính là khuôn mẫu lý tưởng nhất để đào tạo con người. Hơn nữa, vai trò của người đàn ông mà ông ví như là đại trượng phu với tính cách nhân, nghĩa, lễ, trí và tín rất quan trọng trong một xã hội. Ông cho rằng một xã hội chỉ có thể trật tự khi con biết nghe lời cha mẹ, dân biết phục tùng vua, trẻ biết kính già, vợ chồng biết tôn trọng nhau. Ngoài ra, ông còn cho rằng con người phải được đi học để có được trí thức nhận biết được chân lý trong cuộc sống. Con người dưới cái nhìn của Khổng Tử đã mang trách nhiệm ngay từ khi mới sanh

ra, trách nhiệm với cha mẹ và trách nhiệm với đất nước. Do đó, cái nối kết quan trọng giữa những con người với nhau trong xã hội chính là tinh thần ý thức trách nhiệm. Và ông đã thành công bởi vì cho đến ngày nay, khi nhắc đến văn hóa Đông Phương, không ai mà không nhắc đến tên ông. Nếu như Đông Phương có một Khổng Tử với triết lý hài hòa và cân bằng giữa con người và xã hội, thì Tây Phương cũng phải tự hào vì tư tưởng mang lại nền dân chủ trong một chế độ pháp trị của Aristotle.

Aristotle, triết gia Hy Lạp ở vào khoảng 384-322 BC được nhân loại biết đến qua tác phẩm Politics. Ông là người thừa hưởng triết lý sâu sắc của Plato, tuy nhiên ông đã bất đồng ý kiến với Plato về một tâm hồn lý tưởng để mang đến một cuộc sống công bằng và bác ái. Theo Aristotle, một xã hội bình đẳng chỉ có thể thực hiện qua chế độ pháp trị. Do vậy, ông đã nghiên cứu những thiếu sót và vô lý bất bình đẳng ở chế độ phong kiến hay ở chế độ quân chủ và lập ra một chế độ dân chủ lấy luật pháp làm tiêu chuẩn để định đoạt mọi vấn đề trong xã hội. Ông cho rằng tất

cả con người đều có một mục đích chung: có được cuộc sống tốt đẹp trong sự bình đẳng. Do vậy, những mối liên hệ của con người trong xã hội theo ông là qua cộng đồng. Con người không thể sống thiếu được hình thành nếu không có được sự đoàn kết của tất cả thành viên. Ông cho rằng triết lý của Plato quá lý tưởng khó thực hiện được, cho nên ông đã nghĩ đến việc phải dùng một hiến pháp với sự đồng ý của đa số. Chúng ta có thể thấy nền chính trị ở Mỹ là do một phần ảnh hưởng sâu nặng triết học của Aristotle, lấy hiến pháp làm nền tảng cho tự do và dân chủ.

Qua một số nét vừa trình bày về triết học Đông-Tây, tôi hy vọng những triết lý sống này sẽ giúp tất cả chúng ta có được một cuộc sống bình thân và hạnh phúc. Tất cả những tư tưởng của các triết gia Đông và Tây đều gặp nhau tại một điểm: chân lý của cuộc sống.

Tạ Đức Trí



Hỏi: Hiền Khô biết cô ấy cũng đã được một mùa học nhưng mỗi khi muốn lại gần làm quen thì tìm lại đập thình thịch, lười lóng nga lóng ngóng không sao nói được một lời "hello". Cô ấy nhìn rất hiền nhưng mình lại... sợ mỗi khi đến gần như sợ... cộp. Y Nguyên có thể chỉ giúp Hiền khô bằng cách nào để... diện kiến... nàng được không?

Hiền Khô ở Westminster

Đáp: Tội nghiệp quá! Chắc tại Hiền Khô lỡ sanh dưới mạng... thổ rồi phải không? Y Nguyên nhớ lúc còn nhỏ xiu thì cũng nhát lấm, sợ tùm lum hết trơn, nên má cứ mua gan heo về xào chung với bông cải cho Y Nguyên ăn hoài... cho đến một hôm má của Y Nguyên bỗng buột miệng mắng rằng, "Đúng là lì... như heo!"... thì quá trễ!

Thôi thì vậy, ngày mai nếu gặp cô ấy trong lớp, Hiền Khô thử nhoèn miệng cười một cái coi phản ứng của người đẹp ra sao. Nếu thấy nàng cười lại thì sau khi tan lớp học, Hiền Khô ráng bậm gan đến... cười với nàng thêm một phát nữa, rồi thổ thê thưa rằng, "Hôm qua Hiền Khô không có chép bài, bạn có thể cho Hiền Khô mượn note được không?" Còn nếu nàng ba trộn, không cho mượn thì... Hiền Khô hãy dậm chân tại chỗ khóc toáng lên coi nàng còn dám từ chối không?

Y Nguyên

Lời mở:

Giữa xôn xao đời thường, cuộc sống tuổi trẻ có nhiều lúc bị khuấy động bởi những suy tư nhẹ nhàng, buồn vui vu vơ ngộ nghĩnh, xen lẫn một vài chút nhớ nhung... dễ ghét... dễ cuối cùng tạo thành những khúc mắc tuy rất lạ, nhưng cũng rất "trẻ trung". Thi sĩ Đinh Hùng đã mang tâm hồn tuổi trẻ đi vào dòng thơ,

"Là học trò nhưng không sách cầm tay
Có tâm sự đi nói cùng cây cỏ..."

Ừ nhỉ! Tâm sự riêng mang không làm thanh thản lòng mình. Nhưng loài thảo mộc sao chia sẻ được những âu lo? Khhh..khhh khô..khô quá! Biết "méc" với ai bây giờ? Hmmm, bạn mến, hãy thử ghé vào đây cùng Y Nguyên... gửi gắm chút suy tư, thăm thì chút tâm sự—hãy thăm thì mí nhau—bạn nhé!

Y Nguyên

Hỏi: Tối hôm qua "hấn" gọi lại rồi nói nhỏ giữ phone nghe "hấn" đàn và hát. Nhỏ run quá, cúp phone mất. Sợ "hấn" giận, hôm nay nhỏ định phone lại xin lỗi nhưng khi nhắc phone lên thì nhỏ lại... run quá đành thả phone xuống. Y Nguyên ơi, bây giờ nhỏ phải làm sao đây hả?

Mai Thi – Long Beach

Đáp: Có anh trong ban biên tập xốn xác mới đọc có câu đầu thư của Mai Thi thì đưa qua bàn của Y Nguyên, hần học rằng, "Con gái thời nay thiệt là chẳng biết muốn gì. Cứ tối ngày than phiền là bạn trai của mình không có lãng mạn, không biết ga lăng. Chùng lúc có thì lại không chịu!" Mai Thi biết không? Anh "K" đó vì thư của nhỏ mà bây giờ giận đời, lời cái băng cũ kỹ của Vũ Khanh ra mà cứ rống theo "Hôm qua tui đến nhà em, ra dia mới biết là quên cây đàn!" Hấn hát hoài hát mãi... khiến ban biên tập có muốn tìm fone để cúp... thì hồi ôi, khóc dỏ!!! Anh K là live show!

Người ta có lòng thành định hà hiếp lỗ tai của nhỏ mà sao lại từ chối? Nhỏ hãy mau gọi lại cho "hấn" và tỉnh bơ rằng, "Hôm qua lúc... đang đàn thì má nhỏ gọi vì cần phone gấp nên không nghe hết bài được!" Rồi mau mau chuyển đề tài qua chuyện khác... kéo hấn lại đòi hò hét nữa thì khổ!

Y Nguyên

Hỏi: Y Nguyên ơi, sao con gái ngộ quá "dzậy"? Tại sao mỗi lần dẫn con gái đi chơi đâu một tí là họ than mỗi chân. Còn đi shopping thì con gái họ không bao giờ mỗi chân. Bộ chân con gái khác chân con trai hả?

Người Hồng Hiểu

Đáp: Người hồng hiểu ơi! Y Nguyên đây cũng vậy, nhiều khi lỗ chân phiêu du vào lãnh thổ của Robinson-May hay No Xi Trôm shopping center để rùi vô tình chứng kiến cảnh: "Chàng, mặt bơ phờ, tay run rẩy cầm ví đứng ngậm ngùi trước quầy tính tiền; còn nàng, nét hồng tươi tỉnh, chân liến thoảng, thân lướt nhẹ nhàng qua dãy đồ sale cứ y như tiên hạ giới" mà không khỏi làm lòng Y Nguyên đây đau thắt lại, "Tội nghiệp cho con gái quá chừng chừng!"

Nếu Y Nguyên hồng có lấm thì danh nhân Franklin đã từng nói, "Hãy ăn cho sướng riêng miệng mình, nhưng hãy mặc để làm đẹp mắt kẻ khác!" Shopping tuy là mỗi chân, là cực hình đối với con trai lẫn con gái, nhưng con gái người ta hồng có phần nản vì vốn trời sanh đã có lòng hy sinh mãnh liệt.

Muốn làm đẹp mắt cho người mình yêu, con gái đành phải ráng làm bộ nhe răng cười hồn nhiên trên bước đường shopping dài vô tận, dù rằng chân tay cũng mỗi rã rời ghê gớm! Chứ thật ra chân của con trai

và con gái chẳng có gì khác nhau đâu!!!
Bởi vậy Y Nguyên đây cứ chép miệng nhủ
thầm, "Nếu con trai mà sớm hiểu được nỗi
khổ tâm này của bọn con gái thì chắc kỳ
sau mí nàng sẽ được mí chàng, nhất là
Người Hồng Hiểu, an ủi bằng cách... công
em đi shopping!

Y Nguyên

Hỏi: Tui thương một cô đó. Suốt ngày
sáng đêm tui cứ nhớ cổ. Đi rửa xe cũng
nhớ cổ, đi cắt cỏ cũng nhớ cổ, đi làm
cũng nhớ cổ. Rồi một hôm tui bị đuối việc
cũng vì nhớ cổ mà làm việc không được.
Nhưng mà cổ hồng có nhớ tui.

Bây giờ tui kiện đòi bồi thường thiệt hại
tình cảm được không hả Y Nguyên?

Người Mất Job

Đáp: Anh bạn ơi, anh bạn thật là tội
nghiệp, nhưng mà Y Nguyên cũng không
biết giúp anh bạn bằng cách nào để kiện
lại cô bạn gái dễ thương của anh bạn
được. Thật ra anh bạn nọ nay cứ tưởng
nhớ tới cô ta hoài làm cho cô ta giật mình
thon thót mà chưa bị cô ta kiện cho là anh
hên lắm rồi đó. Bây giờ Y Nguyên chỉ thấy
có mỗi một cách này khả dĩ có thể giúp
anh bạn được thôi. Số là Y Nguyên thấy
trong toà soạn này có anh Lân anh ấy vẽ
hay lắm, vậy thì bữa nào anh bạn ghé qua
đây, nhờ anh ấy vẽ cho anh bạn một tấm
hình cô gái khác thật là đẹp tuyệt vời để
anh bạn bỏ túi lâu lâu lấy ra ngắm thì là
anh bạn quên ngay cô kia đi hề... vậy thì
lần sau đi làm job sẽ chắc như bắp, không
sợ bị đuối số làm nữa đâu...

Y Nguyên

Hỏi: Chị Y Nguyên ơi! em có một cái thắc
mắc này mà từ lâu muốn hỏi anh chị
trong nhà nhưng em ngại mắc cỡ quá nên
muốn hỏi chị. Số là trong lớp em có đề
ý thương thầm có năm nàng hà, Mỹ đen,
Cam-bu-chia, Ính Đi-èn (Indian), Phi, và
Mễ... Nhưng kẹt một nỗi... Chị nói em nên
làm gì bây giờ?...



Bé Quân chưa biết yêu

Đáp: Bé Quân ơi, em làm chị nhớ tới một
anh kia hồi đó học chung với chị. Anh ta
cũng có trái tim có nhiều ngăn giống như
bé Quân đó. Nhưng khác với bé Quân
một điều là anh ta khôn lanh hơn và có rất
nhiều bạn gái (cùng một lúc). Chẳng ngờ
một bữa kia anh bị một cô trong bọn phát
giác ra và dùng bút chì có đầu nhọn đâm
anh ta chảy máu luôn. Bé Quân ơi, nếu
em chưa quyết định thương cô nào nhiều
hơn cô nào thì cứ để như vậy đi, đừng có
dại mà tán ai hết, kéo mà mấy cô đều
thích bé Quân và đồng thời nổi ghen lên
cùng một lúc thì... ôi thôi, liệu bé Quân có
chống lại được năm cái bút chì đầu nhọn
cùng chĩa về bé Quân một lúc không? Y

Nguyên sợ đến lúc ấy bé Quân phải đi
khắp nơi tìm Đoàn Dự để học bài Lăng Ba
Vi Bộ hầu trốn tránh mấy cổ đó bé Quân,
như thế thì làm sao mà em còn tiếp tục tới
lớp học cho được?

Y Nguyên

(Bạn đọc nào cần tâm sự xin gửi thư về
cho Y Nguyên ở Tòa Soạn báo Non Sông
hoặc trên homepage của Non Sông tại địa
chỉ: <http://www.nonsong.org/forum>)

LỜI TÒA SOẠN: Vừa qua, Non Sông đã nhận được rất nhiều lời tâm tình chia sẻ của các bạn khắp nơi, qua thư từ, emails và trên số lưu niệm của Non Sông homepage. Nếu bạn chưa từng biết qua trang nhà thật hấp dẫn của Non Sông, xin mời bạn hãy một lần ghé qua địa chỉ liên mạng của chúng tôi tại www.nonsong.org

Phạm Văn Thôn – Australia

Thân chào các bạn ở "Non Sông magazine"!

Mình tên là Phạm Văn Thôn, năm nay gần 22 tuổi, mình cũng là sinh viên đang học Software Engineering ở University of Western Sydney (Australia).

Thôn đọc báo và vô tình thấy được địa chỉ của "Non Sông magazine", nên "mạo muội" gửi mười bài thơ do mình sáng tác, với hy vọng là quen thêm bạn ở nơi xa. Mong các bạn đón nhận, và nếu được vui lòng cho mình xin vài số báo mới, cảm ơn các bạn!

Người bạn chưa quen

Non Sông rất cảm ơn 10 bài thơ của bạn. Ban biên tập sẽ chọn lọc để đăng theo chủ đề của tờ báo trong những số kế tiếp. Non Sông là diễn đàn của tuổi trẻ cho nên rất vui mừng khi có những người bạn xa gần trên thế giới như Thôn cộng tác cùng. Non Sông hiện không có mục "kết bạn văn chương" hay "kết bạn đó đây" nhưng bạn có thể viếng thăm trang nhà của Non Sông tại <http://www.nonsong.org> ở phần "diễn đàn". Bạn thử dạo qua đó một lần xem sao và có thể tìm thấy nhiều sự thú vị Chúc Thôn một mùa Đông xứ Úc thật tuyệt vời và sáng tác nhiều nhiều. **NS.**

Nhật Nam – El Monte, California

Non Sông mến!

Mình đọc Non Sông đã nhiều và rất thích. Mình muốn có dịp sẽ đóng góp với Non Sông. Bây giờ mình có bài thơ này, một phần nhờ Non Sông nhắc nhở gửi đến TT và một phần mình cũng muốn đóng góp vào trang thơ của Non Sông. Nếu Non Sông

cảm thấy được thì đăng dùm mình, nếu không thì xếp máy bay thả dòng dòng chơi:). Cảm ơn. Chúc Non Sông ngày càng thêm nhiều độc giả.

Non Sông đã đăng bài thơ của bạn trong số báo này rồi đó. Như vậy thì Non Sông hết hy vọng lấy bài thơ đi xếp máy bay thả "vòng vòng" rồi. Rất mong nhận được thêm nhiều sáng tác mới của bạn. (Nhưng lần sau có làm thơ thì nhớ tặng riêng Ban Biên Tập nữa nhé, kẻo mấy nàng phân bì hoài, khổ ghê. Chúc một mùa hè thật vui. **NS.**

To: Tập san THI CA Germany

Chúng tôi đã nhận được tập san THI CA số 13 của các bạn. Chúc THI CA ngày càng thêm nhiều độc giả.

To: Nguyễn Đỗ Thanh Phong, Australia

Cảm ơn anh đã có nhã ý gửi thư mời dự Đại Hội Thanh niên Sinh Viên Việt Nam toàn thế giới năm 1999 tại Úc.

BCH THSV Nam California và Ban Báo Chí Non Sông sẽ thông báo về tin này đến các bạn trẻ quan tâm đến quê hương đất nước.

Thân chúc anh và BCH THSVHS Việt Nam liên bang Úc Châu thành công trên mọi phương diện.

Huong – Aloha, Oregon, U.S.A.

This is a really nice web sites. Thanks for creating it for the whole Vietnamese who are live in others countries to uses and reading what's going on overall the world.

Hoang – Sidney, Australia

Thank you for the "Nhac" section in your website. It sure is very useful. We appreci-

ate everything NS has done for the over-sea Vietnamese youth.

Nguyễn Tấn Hùng – Honolulu, Hawaii, U.S.A.

Hello Non Sông, You have done a great job! Keep on good work.

Dumb Kid

<http://www.careers.csulb.edu/~dumb-kid>

Nice page:) Good work. I like the DHTML you are using for the page:) (but not working for people using Unix workstations though)

TRHLONG– Good work, keep it up...

Minh – Tampere, Finland

<http://www.students.tut.fi/~v153838>

nice place!!!:):)

LANVI – Texas, U.S.A.

Lavie vào đây nhờ một sự tình cờ (bị lạc). Và từ khi ấy Lavie trở thành một trong những người thường xuyên ghé thăm Non Sông. Hẳn lời tâm sự trên cũng đã nói lên cho bạn rõ sự yêu thích mà Lavie dành cho Non Sông rồi chú gì? Lavie thật sự yêu thích những người bạn gặp được trong chương trình thả thơ. Nếu có dịp, mời các bạn qua bên ấy sẽ làm quen với nhau nhé! Cảm ơn những người đã dành thời gian thành lập nên chương trình Non Sông này. You all are appreciated!

Dang Quang Minh – Harvey, Louisiana 70058, U.S.A.

Xin chào các bạn. Lần đầu tiên tôi được biết đến báo NON SÔNG. Rất cảm phục tinh thần các bạn trong việc bảo tồn và phát huy tiếng Việt. Tôi thì già rồi không thể làm gì được. Bởi vậy khi tôi thấy các bạn trẻ hăng hái bảo tồn tiếng Việt thì tôi mừng lắm. Bởi vì TIẾNG VIỆT CÒN THÌ

NƯỚC VIỆC CÒN. Tương lai quê hương chúng ta đang đặt trong tay các bạn. Thân mến chào các bạn. Nguyễn xin ơn trên phù trợ các bạn.



Tuong Van – Massachusetts, U.S.A

<http://members.aol.com/vandluu/index.html>

It is wonderful to see that we – the whole Vietnamese community – still possess our traditions and values through writing and numerous other community projects. I like this site and I also have learned and acquired a lot through all those writings. I would like to comment on your excellency and wish you the best in the coming future.

Thanh – Warsaw, Poland

Ta.p chí của các bạn rất hấp dẫn. Chúc các bạn ngày càng có nhiều độc giả trên toàn thế giới.

Lam Tuan – Berlin, Germany

Wow! This is the best Vietnamese website I have ever seen on the Internet. It's amazing! I can read Vietnamese at the school computer too! How did you guy do it? All the other websites I browsed have Vietnamese but I can't read them. I always have to guess the word! Ca'c bạn hay quá! Tuần sẽ trở lại đọc tiếp các câu chuyện! Chúc các bạn luôn tiến mãi!

A Visitor

Great website! I am glad there is something like this for us oversea Vietnamese.

Dong Mai Lam – Saigon, Viet Nam

What a big surprised to see this website. Congra! Wish to share view wz all!

Linh Suong Tran

Linh Sương đến với Non Sông bằng một sự tình cờ như LANVI (nhưng không phải đi lạc). Đến với Non Sông Linh Sương thật sự quên đi những phiền muộn trong cuộc sống. Với những lời tâm sự cùng Ý và Khoa & nhiều bạn khác làm cho Linh Sương cảm thấy Linh Sương vẫn còn rất may mắn vì quanh Linh Sương vẫn còn có rất nhiều bạn bè. Cám ơn Non Sông nhiều thật nhiều nha.

Thoai Khanh Dam – Portland, Oregon, U.S.A.

Em rất thích visit những webpage của người Việt chúng ta... Em biết được Non Sông qua một người mà em quen trong chat... Non Song từ đây sẽ là một cái page mà em sẽ visit whenever em sign on the internet... Thanks for whoever created this web page... ((*_*))...

Hai Minh Nguyen – London, Surrey

Very nice place to visit and to chat with Vietnamese around the world! Happen to be the first place i visited for a friendly chat and was a big surprise to meet old friends in UNHCR. Haha difficult to forget this place

with some very nice friends i have made so far. Keep up the good work! And thanks for creating such a brilliant site for us!

ThienNga – Bergen, Bergen

Hello... Nonsong..!!! I LOVE YOU ALLLLLLLLLLL... HIHI!:-)

Thanh Xuan Dang – St. Louis, Missouri, U.S.A.

Non Sông thật đẹp và tuyệt vời lắm chứ. Non Sông website này đã nói lên vẫn còn giữ vững được lòng yêu thương quê hương và tiếng Mẹ bao la... Hy vọng các anh chị và các bạn giữ mãi trang Non Sông sống mãi nhé.

Kevin Banh – St. Paul, MN, U.S.A.

Đi la.c, nhưng đi lạc một cách có ý nghĩa. Cách trình bày của Non Sông rất gọn gàng và nhiều ý hay... Hy vọng sẽ đến với Non Sông thật nhiều trong tương lai. KB

Vi Nguyen – Perth, Washington, U.S.A.

Hello all! How are you? I am new.

Khai Nguyen – Hatfield, Montgomery County, Pennsylvania, U.S.A.

Wow!!! Không ngờ trên NET lại có nhiều Viet's website như vậy. I really like Non Song website and really wanna send my poems to Non Song Magazine.

Thanh Luong – San Diego, California, U.S.A.

Good Work. Keep It Up.

Thao Nhi Nguyen – Binghamton, NY

Thao Nhi vô được trang Non Sông này là một sự tình cờ. Thao Nhi bị lạc đường. ThaoNhi vô đây rồi Thao Nhi thấy trong này cũng vui vẻ lắm... có các anh chị nói chuyện rất là lịch sự và dễ thương nên làm cho Thao Nhi rất là thường xuyên ghé thăm Non Sông. Thao Nhi thấy Non Sông cái room này rất là đẹp và Thảo Nhi nghĩ rằng sẽ có nhiều anh chị ghé đây thăm và tâm sự vui vẻ hơn nữa. Good Work... KEEP IT UP. Men, ThaoNhi (JennyThao)